

Tr.8 TĂNG HUY ĐỘNG NGUỒN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO
CHO HỆ THỐNG ĐIỆN

Tr.28 GIỜ TRÁI ĐẤT 2020:
NÂNG CAO NHẬN THỨC TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG

Tr.53 HÀ NỘI MANG VẺ ĐẸP HIỆN ĐẠI
VỚI NHỮNG GÓC NHÌN TỪ TRÊN CAO

Tr.57 ĐIỆN GIÓ NGOÀI KHƠI – ĐỘT PHÁ MỚI
CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN VIỆT NAM

Tr.61 VẼ NGHI TÀM TÌM BÓNG THI NHÂN

ỦNG HỘ
địa phương làm
NĂNG LƯỢNG SẠCH **TR.6**

Số: 42

THÁNG 03.2020



MỤC TIÊU NPC

Thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu được EVN giao trong quyết định phê duyệt Đề án Nâng cao hiệu quả SXKD và năng suất lao động giai đoạn 2016-2020 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc tại quyết định số 177/QĐ-EVN ngày 02/10/2015 với 5 nhóm: Tài chính; Kinh doanh – Dịch vụ khách hàng; Quản lý kỹ thuật – vận hành; Đầu tư xây dựng và Quản trị - Tổ chức với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- i) Đảm bảo cung cấp điện với mức tăng trưởng bình quân 11,8%/năm.
- ii) Giảm tỷ lệ điện dùng cho truyền tải và phân phối: đến 2020 xuống 5%.
- iii) Năng suất lao động: tăng bình quân hàng năm 14,1%; Sản lượng điện thương phẩm bình quân đạt 3,35 triệu kWh/CBCNV vào năm 2020. Năng suất lao động theo khách hàng sử dụng điện \geq 470 khách hàng/nhân viên.
- iv) Độ tin cậy cung cấp điện: đến năm 2020, thời gian mất điện bình quân của một khách hàng trong năm (chỉ số SAIDI) giảm xuống 511 phút. Suất sự cố lưới điện 110 kV đến năm 2020 giảm 50-70% so với năm 2015.
- v) Thời gian tiếp cận điện năng: từ 2016, thủ tục của Điện lực giảm xuống 10 ngày. Chất lượng dịch vụ: nâng mức thoả mãn khách hàng năm sau cao hơn năm trước, đến 2020 Tổng công ty đạt điểm từ 8/10 trở lên (tất cả các đơn vị có điểm đánh giá sự hài lòng khách hàng đạt trên 7/10 điểm). Tỷ lệ thu tiền điện đạt 99,7%.
- vi) Đến năm 2020 lưới điện 110 kV EVNNPC đảm bảo tiêu chuẩn n-1; chuyển 50 trạm 110 kV sang không người trực và 60 trạm 110 kV bán người trực; 100% TBA 110 kV xây dựng mới giai đoạn 2016-2020 đáp ứng tiêu chí vận hành không người trực.
- vii) Đảm bảo lưới điện vận hành ở điều kiện bình thường không vượt quá 75% tải định mức các MBA và 50% tải định mức của các đường dây; không để xảy ra tình trạng non tải và quá tải kéo dài.
- viii) Đến năm 2020 hoàn thành 100% các Công ty Điện lực tỉnh đều có hệ thống SCADA.
- ix) EVNNPC đảm bảo hoạt động SXKD có lãi đạt và vượt kế hoạch EVN giao với Hệ số bảo toàn vốn \geq 1; Khả năng thanh toán ngắn hạn \geq 1; Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) $>$ 1,0%; Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu \leq 3 lần.
- x) Đầu tư lưới điện: Đảm bảo tiến độ các dự án cấp bách, huy động đủ vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư giai đoạn 2016-2020 trên 100.000 tỷ đồng.
- xi) Hoàn thành các dự án trong Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi, hải đảo giai đoạn 2013-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 2081/QĐ-TTg ngày 8/11/2013, đảm bảo trên 99% hộ dân nông thôn có điện vào năm 2020.

Năm 2016, EVNNPC tập trung mọi nỗ lực cung cấp điện an toàn - ổn định, hoàn thành tốt các nhiệm vụ kế hoạch EVN giao. Thực hiện chủ đề năm 2016 của EVN là "Nâng cao năng lực quản trị trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam". Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập bình quân cho người lao động với tốc độ cao hơn lạm phát. Tối ưu hóa chi phí, đổi mới công nghệ, tăng cường năng lực và khả năng tự cân đối tài chính trong từng đơn vị. Đổi mới quản lý, đáp ứng lộ trình phát triển thị trường điện. Tiếp tục cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính để nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng theo phương châm 3 để " để tiếp cận - để tham gia - để giám sát".



Mục lục

Kinh biểu

Số trang

- 6 Ủng hộ địa phương làm năng lượng sạch
- 8 Tăng huy động nguồn năng lượng tái tạo cho hệ thống điện
- 10 Lắp điện mặt trời được hỗ trợ tiền
- 14 Tăng giá điện sinh khối
- 16 Nhà máy điện gió Trung Nam được tăng công suất lên hơn 150 MW
- 18 "VBF: Cần khuyến khích tư nhân đầu tư phát triển năng lượng tái tạo
- 20 Điện gió đạt 1 tỷ kWh, Bạc Liêu tiên phong trong lĩnh vực năng lượng sạch
- 22 Tháng 3, PV Power phấn đấu sản xuất 2.000 triệu kWh điện



EVN CPC triển khai nhiệm vụ kinh doanh và dịch vụ khách hàng năm 2020

VCEA NĂNG LƯỢNG SẠCH Việt Nam

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HIỆP HỘI NĂNG LƯỢNG SẠCH VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Gs.Ts.Vs. Trần Đình Long
PGs.Ts. Bùi Huy Phùng
PGs.Ts. Đặng Đình Thống
Nhà báo Nguyễn Anh Dũng
TS. Phạm Gia Yên

Chủ tịch Hội đồng Khoa học VCEA
Ts. Nguyễn Mạnh Hiến

CHỦ TỊCH HIỆP HỘI TỔNG BIÊN TẬP

Ts. Mai Duy Thiện

THƯ KÝ BIÊN TẬP

Đặng Thái

THIẾT KẾ

Thế Công

TÒA SOẠN TRỊ SỰ

Số 09, Hoa Sữa 07,
Khu đô thị Vinhomes Riverside,
Long Biên, Hà Nội
Điện thoại: 04 22188088
Email: tapchinlsvn@gmail.com

ẢNH BÌA:

Nguồn: Trọng Vinh

ẢNH TRANG TRONG:

Đặng Thái, CTV

GPXB số 424/GP-BTTTT
Do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/8/2016

In tại Công ty CP-TK CB điện tử & in Công nghệ cao



37



40



45

SỐ THÁNG 03/2020



Số trang

- 26 Sáng kiến làm lợi hàng triệu USD ở PV GAS
- 28 Giờ Trái đất 2020: Nâng cao nhận thức tiết kiệm năng lượng
- 30 Xử lý vướng mắc về mặt bằng dự án đường dây 500kV
- 32 EVNNPC tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa an toàn lao động
- 34 Ký kết thỏa thuận phát triển điện mặt trời áp mái trên địa bàn TP Hà Nội
- 36 Tăng công suất nhiệt điện than phải đảm bảo môi trường
- 40 Thúc đẩy đầu tư năng lượng tái tạo trên các vùng biển
- 43 Nước và biến đổi khí hậu
- 46 Mặn búa vây, Đồng bằng sông Cửu Long thiếu nước trầm trọng



51

Điện gió ngoài khơi - đột phá mới cho phát triển kinh tế biển Việt Nam



57

Về Nghi Tàm tìm bóng thi nhân



61

XU HƯỚNG XANH: CẦN CHIẾN LƯỢC TỔNG THỂ

Thư tòa soạn

Bạn đọc thân mến!

Việt Nam nằm trong khu vực nhiệt đới ẩm gió mùa với 3.600km đường bờ biển trải dài từ Bắc vào Nam. Điều kiện tự nhiên và khí hậu rất thuận lợi cho phát triển năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió. Chính vì vậy trong Kế hoạch tổng thể và kế hoạch 5 năm của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 vừa được ban hành đã nhấn mạnh tầm quan trọng phát triển năng lượng tái tạo trên biển.

Kế hoạch đến năm 2025 sẽ ưu tiên đầu tư phát triển năng lượng tái tạo trên các đảo phục vụ sản xuất, sinh hoạt, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các cá nhân, tổ chức kinh tế trong và ngoài nước phối hợp đầu tư khai thác nguồn năng lượng biển mới và tái tạo trên cơ sở đôi bên cùng có lợi. Thúc đẩy đầu tư xây dựng, khai thác điện gió, điện mặt trời và các dạng năng lượng tái tạo khác trên các vùng biển và hải đảo. Phát triển các dự án điện gió tại một số tỉnh có tiềm năng, trước hết là tại các tỉnh Bình Thuận, Bạc Liêu, Cà Mau.

Trong khi nhiều nước trên thế giới năng lượng tái tạo trên biển đang được khai thác tối đa thì chủ trương này của Chính phủ là cơ sở mở đường cho lĩnh vực này tại Việt Nam có cơ hội phát triển.

Tạp chí Năng lượng Sạch Việt Nam hi vọng, năng lượng tái tạo trên biển cũng sẽ phát triển mạnh mẽ như năng lượng mặt trời, điện gió hiện nay tại nước ta, góp phần sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, tiến tới đạt thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.

Trân trọng!

BAN BIÊN TẬP

Ủng hộ địa phương làm năng lượng sạch

Ngay sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 55-NQ/TW về Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh đã có chuyến công tác đến 3 tỉnh Kon Tum, Gia Lai và Quảng Trị. Đây được xem là những bước cụ thể và đầu tiên của Bộ Công Thương nhằm triển khai Nghị quyết 55.

MAI CHI

Gia Lai phát triển năng lượng tái tạo theo hướng bền vững

Tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Gia Lai, Bộ trưởng Trần Tuấn Anh cho biết, chuyến thăm và làm việc tại tỉnh Gia Lai nhằm khảo sát thực tế để có đánh giá chính xác về quy hoạch, sử dụng năng lượng trên địa bàn tỉnh hiện tại và trong thời gian tới. Bộ trưởng khẳng định trong thời gian qua, Gia Lai là tỉnh tạo điều kiện rất tốt cho các nhà đầu tư, kéo theo làn sóng đầu tư vào tỉnh mạnh mẽ trong 2 năm qua, điều này cũng phản ánh những quyết định, chính sách của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã đi vào cuộc sống.

Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai Võ Ngọc Thành cho biết, Gia Lai là một tỉnh nghèo của cả

nước, cơ sở hạ tầng và điều kiện giao thương khó khăn hơn so với các địa phương khác. Tình xác định tiềm năng lớn nhất là nông nghiệp và năng lượng tái tạo. "Thủy điện chúng tôi đang khai thác rất tốt. Bên cạnh đó, về năng lượng tái tạo, Gia Lai là một tỉnh có năng lượng gió rất tốt và ưu việt hơn miền Trung vì không có bão và không có xâm nhập mặn", ông Thành cho biết. Theo đó, đại diện tỉnh Gia Lai hy vọng Bộ Công Thương xem xét và có sự ưu tiên tập trung về nguồn lực nhà nước, nhà đầu tư để tỉnh có thể phát triển mạnh năng lượng tái tạo.

Gia Lai có 3 dự án điện mặt trời với tổng công suất 138 MWp đã được Bộ Công Thương phê duyệt bổ sung vào Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh gồm: dự án điện mặt trời Krông Pa, công suất 49 MW (đã đóng điện vận hành ngày 12/11/2018), dự án

điện mặt trời Chư Ngọc, công suất 40 MWp (chia làm 2 giai đoạn, giai đoạn 1 - 12,75 MW được đưa vào vận hành thương mại từ ngày 6/4/2019, giai đoạn 2 đang trong quá trình chuẩn bị đầu tư) và dự án điện mặt trời Krông Pa 2, công suất 49 MWp (đang triển khai dự án đầu tư xây dựng công trình).

Hiện nay, có 10 dự án điện mặt trời trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã và đang trình các cấp thẩm định, phê duyệt với tổng công suất 632 MWp gồm: Plei Pai (300 MWp), Ia O (50 MWp), Chư Gru 1 (43,1 MWp), Vạn Phát (40 MWp), Phú Thiện (40 MWp), Ayun Pa (25 MWp), Chư Gru 2 (23,9 MWp), Trang Đức (49 MWp), Gia Lâm - Ia Srưm (49 MWp), Ia Srưm - Bitexco - Tô Na (12 MWp).

Về điện gió, trang trại phong điện HBRE Chư Prông, công suất 50 MW đã được bổ sung quy hoạch. Hiện nay, UBND tỉnh Gia Lai đã trình 56 dự án điện gió đề nghị bổ sung vào Quy hoạch phát triển điện lực với tổng quy mô công suất là 8.053 MW.

Bộ trưởng đánh giá, Gia Lai là một tỉnh năng động và có nỗ lực liên tục để cải thiện môi trường đầu tư, đặc biệt là liên quan đến các dự án năng lượng. Tỉnh đã biến các chính sách, cơ chế thành nguồn lực phát triển, giúp Gia Lai từ một tỉnh rất nghèo đã trở thành một căn cứ địa quan trọng

về điện. Chỉ riêng thủy điện đã có 49 dự án thành công và nhiều dự án điện mặt trời, điện gió trong tương lai, khẳng định vai trò quan trọng trong cung cấp điện cho quốc gia.

Ghi nhận những đóng góp của Gia Lai trong 2 năm qua đã bổ sung 5.000 MW cho lưới điện quốc gia, Bộ trưởng cũng chỉ ra những bất cập trong quá trình thực hiện các dự án điện mặt trời, điện gió đó là xung đột giữa lợi ích nhà đầu tư với phát triển xã hội; xung đột quy hoạch giữa dự án năng lượng sạch với các dự án khác.

Bộ trưởng Trần Tuấn Anh khẳng định, Bộ sẽ tổng hợp các ý kiến, đề xuất của địa phương tại buổi làm việc, từ đó, tham mưu với Chính phủ về sửa đổi các quy định liên quan để tạo hành lang thông thoáng cho doanh nghiệp và địa phương cùng đầu tư phát triển năng lượng tái tạo theo hướng bền vững. Bộ trưởng cũng khẳng định sẽ dựa trên tình hình thực tế và nguồn lực hiện tại để phát triển các nguồn cung năng lượng theo hướng tăng cường khả năng tự chủ, đa dạng hóa, bảo đảm tính hiệu quả, tin cậy, bền vững.

Trước buổi làm việc với UBND tỉnh Gia Lai, Bộ trưởng Trần Tuấn Anh đã trực tiếp đến khảo sát thực tế một số dự án điện gió đang được triển khai, đồng thời đến Trạm biến áp 500kV Pleiku 2 để nắm sát tình hình giải tỏa công suất các dự án năng lượng trên địa bàn tỉnh.

Tại đây, người đứng đầu ngành Công Thương đã lắng nghe ý kiến của chính những doanh nghiệp, nhà đầu tư và cơ quan chức năng tại địa phương về tình hình triển khai các dự án điện gió, điện mặt trời tại Việt Nam. Theo đó, nhiều đề xuất đã được đưa tới Bộ Công Thương nhằm tháo gỡ vướng mắc cho doanh nghiệp, địa phương.



Quảng Trị có thể trở thành trung tâm năng lượng sạch của miền Trung

Tại buổi làm việc với đoàn công tác của Bộ Công Thương, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Quảng Trị Nguyễn Văn Hùng đề nghị Bộ Công Thương xem xét bổ sung quy hoạch các dự án điện gió, điện mặt trời mà địa phương đã trình, để nhà đầu tư triển khai các bước tiếp theo. Đối với Trạm biến áp 500kV Quảng Trị (Hải Lăng) hiện đang được Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia triển khai đầu tư, ông Hùng đề nghị Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) quan tâm có giải pháp thiết kế TBA phù hợp với việc vừa giải tỏa công suất các nhà máy nhiệt điện vừa giải tỏa hết công suất của các dự án năng lượng tái tạo trên địa bàn.

Bên cạnh đó, để khai thác tối đa hiệu quả tiềm năng năng lượng điện gió các khu vực miền Tây Quảng Trị, giúp Quảng Trị phát triển, đại diện lãnh đạo tỉnh cũng đề nghị trong Tổng sơ đồ điện VIII giai đoạn từ năm 2021 - 2025, Bộ Công Thương đưa vào quy hoạch và đầu tư dự án đường dây và TBA 500kV Quảng Trị - Hướng Hóa.

Tại cuộc làm việc, Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh ủng hộ quan điểm tiếp cận của tỉnh trong phát triển lĩnh vực năng lượng. Bộ trưởng Bộ Công Thương cho rằng, Quảng Trị đang có những điều kiện

rất tốt để phát huy trở thành trung tâm năng lượng sạch và tái tạo tại khu vực với những nguồn năng như điện gió, điện mặt trời, năng lượng khí, nhiệt điện khí... Dự kiến trong thời gian tới, công suất phát của các dự án đã đầu tư và phê duyệt tại đây lên đến gần 10.000 MW. Bộ trưởng khẳng định, việc phát triển công nghiệp năng lượng là một trụ cột quan trọng để Quảng Trị có điều kiện để phát huy được ảnh hưởng, vai trò của mình trong liên kết vùng. Đặc biệt, với việc thông qua hệ thống truyền tải năng lượng quốc gia, Quảng Trị sẽ có điều kiện tiếp tục phát triển các vùng phụ tải của mình để hình thành trung tâm công nghiệp chế biến, gắn trên nền tảng nông nghiệp hữu cơ và nông nghiệp sạch. Bộ trưởng Bộ Công Thương cũng khẳng định quan điểm ủng hộ Quảng Trị thành trung tâm năng lượng sạch của khu vực miền Trung.

Theo báo cáo, Quảng Trị hiện có 3 dự án điện mặt trời đã được bổ sung quy hoạch với tổng công suất là 149,5 MWp. UBND tỉnh Quảng Trị đã trình bổ sung 13 dự án điện mặt trời trên địa bàn với tổng công suất 894,95 MWp.

Về điện gió, Quảng Trị có 17 dự án điện gió đã phê duyệt bổ sung vào quy hoạch với tổng công suất 608 MW. UBND tỉnh Quảng Trị cũng đã trình bổ sung vào Quy hoạch phát triển điện lực 50 dự án điện gió với tổng quy mô công suất là 2.522,15 MW.



Nguồn năng lượng tái tạo sẽ được huy động cao cho hệ thống điện.

Tăng huy động nguồn năng lượng tái tạo cho hệ thống điện

Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) nhận định, tình hình cung cấp điện từ tháng 3 đến hết mùa khô 2020 được dự báo còn nhiều khó khăn. Do đó, một trong những giải pháp được EVN đưa ra là tăng huy động nguồn năng lượng tái tạo cho hệ thống điện.

MẠNH PHÚC

Theo số liệu từ Trung tâm Điều độ hệ thống điện quốc gia, sản lượng điện tiêu thụ toàn hệ thống trong cả hai tháng đầu năm 2020 là 36,2 tỷ kWh. Công suất phụ tải đỉnh trong 2 tháng đầu năm đã lên tới 35.000 MW. Sản lượng tiêu thụ điện trung bình ngày trong cả 2 tháng đầu năm là 615 triệu kWh/ngày, tăng 7,5% so với 2019. Tình hình nước về

các hồ thủy điện vẫn đang ở mức rất thấp so với trung bình nhiều năm (TBNN). Sản lượng huy động từ thủy điện trong 2 tháng đầu năm chỉ đạt 3,37 tỷ kWh, thấp hơn kế hoạch 2,19 tỷ kWh. Tổng lượng nước đang tích trong các hồ thủy điện là 18,29 tỷ m³ (tương ứng 7,92 tỷ kWh điện). Như vậy, lượng nước thiếu hụt so với mức nước dâng bình thường là 17,42 tỷ m³ (tương ứng 7,12 tỷ kWh điện). Nếu so với cùng kỳ 2019, đến thời điểm đầu tháng 3/2020, các hồ thủy điện đang có mức

nước thấp hơn cùng kỳ từ 5m đến 24m, tổng lượng nước trong các hồ thủy điện thấp hơn 7,47 tỷ m³, tương đương 3,15 tỷ kWh điện. Ngay trong 2 tháng đầu năm, mặc dù phụ tải chưa phải tăng cao nhưng toàn hệ thống cũng đã phải huy động 230 triệu kWh chạy bằng nguồn điện chạy dầu có giá thành cao để giữ nước các hồ thủy điện phục vụ yêu cầu vận hành trong cả mùa khô.

Hiện nay, hầu hết các hồ lớn khu vực miền Bắc có nước về thấp hơn TBNN, chỉ đạt từ 17 - 83% TBNN. Ở khu vực miền Trung, tình trạng thiếu hụt nước còn nghiêm trọng hơn, hầu hết các hồ có nước về thấp hơn, chỉ đạt từ 2 - 76% TBNN. Trong đó, các hồ có nước về kém nhất là: Bình Điền, A Vương, Đak Mi 4, Sông Bung 2, Sông Bung 4, Buôn Kuốp, Srê Pok 3... Còn ở miền Nam, đa số các hồ có cũng có diễn biến nước về kém hơn TBNN, lưu lượng nước về đạt từ 12 - 70% TBNN; trong đó các hồ nước về kém nhất là Đồng Nai 3, Trị An, Đại Ninh.

Về năng lượng tái tạo (NLTT), trong 2 tháng đầu năm Trung tâm Điều độ hệ thống điện quốc

gia đã huy động tối đa có thể các nguồn NLTT với tổng sản lượng 1,8 tỷ kWh, chiếm gần 5% trên tổng sản lượng phát điện toàn hệ thống (trong khi công suất lắp đặt của NLTT chiếm khoảng 9% toàn hệ thống nguồn điện). Riêng đối với điện mặt trời áp mái, đến đầu tháng 3/2020, tổng cộng hơn 24.300 dự án đã được lắp đặt vận hành với tổng công suất là 465,8 MWp.

EVN nhận định, tình hình cung ứng điện từ tháng 3 - 6/2020 sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Với tình trạng nước về các hồ thủy điện rất kém so với kế hoạch cũng như TBNN dẫn tới thiếu hụt lớn sản lượng huy động từ thủy điện, việc huy động từ nhiệt điện than, khí có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc đảm bảo cung cấp điện của mùa khô cũng như cả năm 2020. EVN sẽ khai thác cao nhiệt điện than với sản lượng dự kiến khoảng 71,6 tỷ kWh, cao hơn 2,4 tỷ kWh so với kế hoạch. Đồng thời, EVN cũng huy động cao nguồn nhiệt điện khí, NLTT, nguồn điện nhập khẩu và phải huy động nguồn điện chạy dầu đắt tiền FO và DO.

Tại cuộc họp về giải pháp đảm bảo điện cho mùa khô 2020 của EVN diễn ra mới đây, ông Dương Quang Thành, Chủ tịch HĐQT EVN yêu cầu công tác chỉ đạo, điều hành cấp điện trong mùa khô phải được thực hiện hàng ngày, hàng tuần. Trong các tháng cao điểm mùa khô, lãnh đạo các đơn vị không đi công tác nước ngoài để ưu tiên tập trung điều hành việc cung cấp điện. Các tổng công ty/công ty phát điện, nhà máy điện phải đảm bảo độ khả dụng của các tổ máy, có thể phát tối đa công suất thiết kế; đảm bảo đủ nhiên liệu cho sản xuất điện.

Bên cạnh đó, Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia và các Tổng công ty Điện lực đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư xây dựng, đặc biệt là những dự án giải tỏa công suất nguồn NLTT và thủy điện nhỏ. Đồng thời, các Tổng công ty Điện lực tích cực triển khai công tác tuyên truyền tiết kiệm điện, vận động khách hàng tiếp tục lắp đặt điện mặt trời áp mái; phối hợp với các địa phương, khách hàng thực hiện hiệu quả

chương trình điều chỉnh phụ tải (DR)...

Chủ tịch HĐQT EVN yêu cầu các ban, đơn vị của Tập đoàn phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư nguồn điện ngoài EVN để đôn đốc, theo dõi thường xuyên để đảm bảo các tổ máy này có thể phát huy khả năng phát điện tối đa. Tập đoàn sẽ thành lập Ban Chỉ đạo cấp điện năm 2020 để triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp với tinh thần quyết tâm cao nhất cho mục tiêu đảm bảo điện trong mùa khô 2020 cũng như cả năm 2020.

Đồng thời, EVN khuyến nghị các cơ quan, công sở, nơi sản xuất và người dân thường xuyên quan tâm nâng cao ý thức sử dụng điện an toàn, tiết kiệm, tắt các thiết bị điện khi không cần thiết, sử dụng hợp lý điều hoà nhiệt độ, không nên sử dụng đồng thời các thiết bị điện có công suất lớn (như điều hòa, bếp đun điện...) để giảm thiểu nguy cơ quá tải cục bộ của lưới điện, vừa đảm bảo tiết kiệm chi phí tiền điện cho khách hàng.



Lắp điện mặt trời được hỗ trợ tiên

90 hộ gia đình sẽ được hỗ trợ một phần tài chính để lắp đặt, sử dụng điện mặt trời mái nhà tại Hà Nội.

LINH GIANG



90 hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời áp mái sẽ được hỗ trợ tiên

Từ tháng 1/2020, hộ gia đình anh Nguyễn Sỹ Cường (Hoài Đức, Hà Nội) đã lắp hệ thống điện mặt trời 5,04 kWp trên mái nhà. Điều đặc biệt, không chỉ có điện mặt trời sử dụng, gia đình anh còn được hỗ trợ lên tới 9 triệu đồng.

Anh Cường chia sẻ: "Điện mặt trời đang ngày càng phổ biến tại Việt Nam và sẽ trở thành xu hướng tất yếu. Sau khi

nghe Công ty Hạ Long JSC tư vấn về giải pháp BigK cũng như thông tin về chương trình hỗ trợ, gia đình tôi đã quyết định lắp hệ BigK 5 kWp để đón Tết. Mặc dù khu vực phía Bắc đặc thù mưa nhiều, ít nắng nhưng trong những ngày vừa qua, đặc biệt là dịp Tết, gia đình tôi cũng tiết kiệm được tiền điện đáng kể so với trước đây".

Anh Cường là một trong số những hộ gia đình đang tham

gia chương trình Triệu ngôi nhà xanh vì Việt Nam thịnh vượng, do Trung tâm Phát triển Sáng tạo Xanh (GreenID) khởi xướng, cùng hợp tác với công ty Năng lượng Mặt Trời Bách Khoa (SolarBK) và các thành viên trong Liên minh Hành động vì Khí hậu Việt Nam (VCCA).

Theo đó, chương trình thúc đẩy việc sử dụng rộng rãi các giải pháp xanh bao gồm điện mặt trời áp mái, sử dụng hiệu quả năng lượng và nước cũng như các giải pháp quản lý chất thải. Chương trình Triệu ngôi nhà xanh sẽ mang lại công nghệ xanh cho người tiêu dùng thông qua vận động chính sách và tài chính, các dự án thí điểm nhà xanh và vận hành cổng thông tin điện tử.

Đại diện GreenID cho biết, chương trình hỗ trợ thí điểm 90 hệ thống điện mặt trời mái nhà tại Hà Nội được diễn ra từ tháng 9/2019 - 4/2020. Chương trình được hỗ trợ từ dự án Không khí sạch - Thành phố xanh, do GreenID triển khai hợp tác cùng Trung tâm Sống và Học tập vì môi trường và cộng đồng (Live&Learn), được tài trợ bởi Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID), với mục tiêu hướng tới huy động, kết nối các tổ chức, cá nhân tham gia vận động chính sách cải thiện môi trường; thúc đẩy sản xuất và sử dụng năng lượng sạch, bền vững; quản lý chất thải, triển khai sáng kiến về quy hoạch và sống xanh ở đô thị.

Với mục tiêu ít nhất 90 hệ thống điện mặt trời mái nhà ở các quy mô khác nhau được ứng dụng, chương trình tập trung thúc đẩy với các hộ gia đình có quan tâm sử dụng điện mặt trời, có diện tích mái nhà (mái bằng, mái tôn hoặc ngói) từ 22m² trở lên, mái không bị che khuất bởi cây cối và nhà cao tầng xung quanh.

Chương trình không giới hạn công suất lắp đặt hệ thống điện



mặt trời áp mái mà tùy thuộc vào nhu cầu của từng hộ gia đình. Sau khi đăng ký tham gia chương trình, các cán bộ kỹ thuật sẽ khảo sát và đánh giá cụ thể khả năng lắp đặt hệ thống. 90 hộ gia đình đăng ký sớm nhất trên trang <http://trieungoinhaxanh.com.vn/> sẽ được hỗ trợ một phần tài chính 3 triệu đồng/ 01 kWp,

tối đa 9 triệu đồng/hộ gia đình. Các hộ gia đình sẽ được kết nối với doanh nghiệp uy tín trong lĩnh vực cung cấp giải pháp điện mặt trời mái nhà, với mức giá ưu đãi; tự chủ trong việc lựa chọn doanh nghiệp cung cấp phù hợp với nhu cầu; được trao chứng chỉ hộ gia đình tiên phong sử dụng năng lượng sạch bảo vệ môi

trường và khí hậu trong chương trình Triệu ngôi nhà xanh và vinh danh trên các kênh truyền thông của GreenID...

Anh Đặng Đình Trường, đại diện Công ty Hạ Long JSC, nhà phân phối của SolarGATES cũng cho biết: "Gói hỗ trợ giúp cho khách hàng đặt mỗi quan tâm nhiều hơn với điện mặt trời. Trước đây, nhiều khách hàng còn e ngại vì tính hiệu quả khi lắp đặt tại khu vực này, nên không thực sự tìm hiểu kỹ để hiểu rõ về lợi ích. Sau khi được Hạ Long JSC tư vấn, hầu hết khách hàng cảm thấy đây thực sự là một giải pháp hiệu quả để tiết kiệm điện, gia tăng thêm kinh tế cho gia đình và bảo vệ môi trường".



Quy định thực hiện phát triển dự án điện gió và hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án điện gió

Bộ Công Thương vừa ban hành Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BCT quy định thực hiện phát triển dự án điện gió và Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án điện gió.

CẨM HẠNH



Theo đó, các quy định tại văn bản này áp dụng cho các đối tượng là chủ đầu tư dự án điện gió; đơn vị quản lý và vận hành các công trình điện gió; bên mua điện; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan...

Cụ thể, việc quy hoạch và danh mục phát triển các dự án điện gió phải được thực hiện theo Quy hoạch phát triển

điện lực trong đó xác định tiềm năng và khu vực phát triển điện gió cho từng địa bàn. Các dự án điện gió chưa có trong quy hoạch phải được thực hiện thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bổ sung vào Quy hoạch phát triển điện lực. Cũng theo quy định, khi phát triển các dự án điện gió được phê duyệt danh mục trong quy hoạch phát triển điện gió tính giai đoạn 2011 -

2020, UBND tỉnh phải cập nhật quy hoạch đầu nối dự án điện gió vào hệ thống điện để đảm bảo truyền tải công suất dự án và khả năng hấp thụ hệ thống điện khu vực dự án. Trường hợp phương án đầu nối dự án thay đổi, UBND tỉnh báo cáo Bộ Công Thương để thẩm định, phê duyệt hoặc trình phê duyệt phương án đầu nối điều chỉnh của dự án điện gió theo thẩm quyền.

Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện những quy định của Thông tư. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan xem xét và đề xuất Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung. Bên cạnh đó, Cục cũng sẽ là đơn vị tổ chức đánh giá tiềm năng điện gió lý thuyết, tiềm năng điện gió kỹ thuật và tiềm năng điện gió kinh tế trên phạm vi cả nước, xác định phân bố tiềm năng theo vùng để đưa vào cơ sở dữ liệu phục vụ xây dựng nội dung về quy hoạch phát triển các dự án điện gió trong quy hoạch phát triển điện lực. Chủ trì nghiên cứu và đề xuất cơ chế đầu giá phát triển điện gió áp dụng từ ngày 01/11/2021 báo cáo Bộ trưởng Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Cục Công nghiệp sẽ chủ trì nghiên cứu và đề xuất quy định về cơ chế khuyến khích phát triển sản xuất thiết bị công trình điện gió trong nước, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa trong dự án điện gió báo cáo Bộ trưởng Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.



Thêm doanh nghiệp tham gia khảo sát, đầu tư dự án điện gió tại tỉnh Quảng Bình

UBND tỉnh Quảng Bình đồng ý chủ trương cho phép liên doanh Công ty CP Tập đoàn Đồng Tâm và Tập đoàn Quadran International tiến hành khảo sát, nghiên cứu đầu tư dự án điện gió trên địa bàn tỉnh.

NHÃ QUYÊN

UBND tỉnh Quảng Bình mới đây đã tổ chức làm việc với liên doanh Công ty CP Tập đoàn Đồng Tâm và Tập đoàn Quadran International về đầu tư dự án năng lượng tái tạo.

Tập đoàn Quadran International thuộc Tập đoàn Lucia (Pháp) - là một trong những công ty hàng đầu thế giới về năng lượng tái tạo; phát triển, xây dựng hàng trăm nhà máy

điện, bao gồm điện gió, điện mặt trời, thủy điện, điện sinh khối với tổng công suất lắp đặt hơn 600 MW. Quadran International đã dẫn đầu trong lĩnh vực này với tham vọng tổng cộng có hơn 1GW điện gió và điện mặt trời từ nay tới năm 2022. Với mong muốn đầu tư dự án phát triển năng lượng điện gió trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, tại buổi làm việc, đại diện liên doanh Công ty CP Tập đoàn Đồng Tâm và Tập đoàn Quadran International đã giới thiệu một số thông tin về doanh nghiệp, các dự án triển khai đầu tư tại Việt Nam, góp phần đưa công nghệ của Pháp vào Việt Nam nói chung, Quảng Bình nói riêng.

Tại buổi làm việc, đại diện lãnh đạo các sở, ngành tỉnh Quảng Bình đã giới thiệu vị trí để Tập đoàn Quadran International khảo sát đầu tư và lưu ý nhà đầu tư một số vấn đề về bảo đảm giới hạn chiều dài, chiều cao tổng thể trụ điện, cánh quạt; khả năng chống chịu với điều kiện thời tiết mưa bão của hệ thống tua bin gió, trụ điện... Phát biểu

tại buổi làm việc, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình Trần Công Thuật bày tỏ sự tin tưởng về năng lực đầu tư của liên doanh Công ty CP Tập đoàn Đồng Tâm và Tập đoàn Quadran International, đồng thời đồng ý chủ trương cho nhà đầu tư khảo sát, đầu tư dự án phát triển năng lượng điện gió trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình cũng lưu ý nhà đầu tư cần khảo sát kỹ địa điểm có thể đầu tư dự án phát triển năng lượng điện gió để có sự lựa chọn hợp lý và hoàn thành thủ tục nhằm triển khai các bước theo quy định; các sở, ngành tạo điều kiện cho nhà đầu tư thực hiện khảo sát, đầu tư dự án phát triển năng lượng điện gió tại địa phương.

Sau buổi làm việc, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình cũng có Thông báo 744/TB-VPUBND ngày 09/3/2020 giao Sở Công Thương làm đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan giới thiệu địa điểm cho liên doanh Công ty CP Tập đoàn Đồng Tâm và Quadran International khảo sát, nghiên cứu lập dự án điện gió. Đề nghị liên doanh Công ty CP Tập đoàn Đồng Tâm và Quadran International khẩn trương làm việc với Sở Công Thương và các sở, ngành, địa phương liên quan để lựa chọn địa điểm khảo sát, nghiên cứu đầu tư dự án điện gió; trong quá trình thực hiện, phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương liên quan để triển khai các thủ tục theo đúng quy định.





Sự điều chỉnh, sửa đổi được kỳ vọng sẽ thu hút hơn nữa đầu tư vào lĩnh vực điện sinh khối, đặc biệt khuyến khích các nhà máy đồng phát nhiệt điện điều chỉnh, tối ưu thiết kế, vận hành để mang lại hiệu quả cao hơn.

Tăng giá điện sinh khối

Theo quyết định mới của Thủ tướng Chính phủ, với các dự án điện sinh khối đồng phát nhiệt - điện, biểu giá mua điện tại điểm giao nhận là 1.634 đồng/kWh, tương đương 7,03 UScents/kWh (quy định cũ là 1.220 đồng/kWh, tương đương 5,8 UScents/kWh).

LAN ANH

Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Quyết định 08/2020/QĐ-TTg ngày 5/3/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 24/2014/QĐ-TTg ngày 24/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện sinh khối tại Việt Nam, trong đó có quy định về giá điện đối với dự án điện sinh khối.

Theo đó, đối với các dự án đồng phát nhiệt - điện, biểu giá mua điện tại điểm giao nhận là 1.634 đồng/kWh, tương đương 7,03 UScents/kWh (quy định

cũ là 1.220 đồng/kWh, tương đương 5,8 UScents/kWh), theo tỷ giá tính theo tỷ giá trung tâm của Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố ngày 21/2/2020.

Đối với các dự án không phải là dự án đồng phát nhiệt - điện, biểu giá mua điện tại điểm giao nhận là 1.968 đồng/kWh tương đương 8,47 UScents/kWh, theo tỷ giá tính theo tỷ giá trung tâm của Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố ngày 21/2/2020.

Giá mua điện quy định nêu trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, được điều chỉnh theo biến động của đồng Đô la Mỹ (tính tương đương UScents/kWh), tỷ

giá áp dụng là tỷ giá trung tâm của Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố vào ngày bên bán điện xuất hóa đơn thanh toán.

Các dự án điện sinh khối đã vận hành phát điện trước thời điểm 5/3/2020 được áp dụng mức giá mua điện nêu trên kể từ ngày 25/4/2020 cho thời gian còn lại của hợp đồng mua bán điện đã ký.

Chi phí mua điện từ các dự án điện sinh khối nêu trên được tính toán và đưa đầy đủ trong thông số đầu vào của phương án giá bán điện hàng năm của Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Các dự án điện sinh khối áp dụng giá mua điện theo quy

định này không được áp dụng cơ chế giá cho sản lượng điện của dự án theo các quy định hiện hành khác.

Bên cạnh đó, Quyết định mới của Thủ tướng cũng sửa đổi một số điều. Cụ thể, bên mua điện là Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được ủy quyền hoặc tổ chức tiếp nhận quyền và nghĩa vụ của các tổ chức nêu trên theo quy định của pháp luật. Bên bán điện là các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực phát điện từ các dự án điện sinh khối hoặc tổ chức, cá nhân tiếp nhận quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân nêu trên theo quy định của pháp luật.

Về đầu tư xây dựng các dự án điện sinh khối: phát triển các dự án điện sinh khối được thực hiện theo quy hoạch. Việc thẩm định, phê duyệt bổ sung dự án điện sinh khối vào quy hoạch thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về quy hoạch. Các dự án điện sinh khối trong Quy hoạch phát triển điện lực các cấp đã được phê duyệt thực hiện theo quy định về chuyển tiếp tại Điều 59 của Luật Quy hoạch năm 2017

và Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch năm 2017.

Thiết bị chính của dự án điện sinh khối phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật theo quy định hiện hành. Chất lượng điện của dự án điện sinh khối phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về điện áp, tần số và các yêu cầu về vận hành hệ thống điện quốc gia theo quy định hiện hành.

Việc đầu tư xây dựng các dự án điện sinh khối được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, an toàn điện, đất đai, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Về đấu nối dự án điện sinh khối vào hệ thống điện: bên bán điện chịu trách nhiệm đầu tư, lắp đặt, vận hành và bảo dưỡng thiết bị đo đếm điện năng, đường dây và trạm biến áp tăng áp (nếu có) từ nhà máy điện của bên bán điện tới điểm đấu nối với lưới điện của bên mua điện; tổ chức việc kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm thiết bị đo đếm điện năng theo đúng quy định của pháp luật về đo lường.

Điểm đấu nối do bên bán điện và bên mua điện thỏa thuận theo nguyên tắc đảm bảo truyền tải công suất nhà máy điện của bên bán điện, phù hợp với quy hoạch được duyệt. Trường hợp điểm đấu nối khác với điểm đặt thiết bị đo đếm, bên bán điện chịu phần tổn thất điện năng trên đường dây đấu nối và tổn thất máy biến áp tăng áp của nhà máy điện.

Về trách nhiệm mua điện từ các dự án điện, bên mua điện có trách nhiệm mua toàn bộ điện năng được sản xuất từ các dự án điện sinh khối phù hợp với quy định về vận hành hệ thống điện quốc gia và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật ngành điện; ưu tiên khai thác toàn bộ công suất, điện năng phát của các dự án điện sinh khối. Hợp đồng mua bán điện mẫu là bắt buộc áp dụng cho các dự án điện sinh khối trong mua bán điện giữa bên bán điện và bên mua điện. Thời hạn của hợp đồng mua bán điện đối với các dự án điện sinh khối là 20 năm kể từ ngày vận hành thương mại. Sau thời gian này, việc gia hạn thời hạn hợp đồng hoặc ký hợp đồng mới thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm ký gia hạn hợp đồng hoặc ký hợp đồng mới.





Nhà máy điện gió Trung Nam được tăng công suất lên hơn 150 MW

Nhà máy điện gió Trung Nam vừa được Thủ tướng Chính phủ đồng ý tăng công suất lên 151,95 MW.

ĐỨC DŨNG

Cụ thể, ngày 10/3/2020, Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng đã ký văn bản đồng ý điều chỉnh quy mô công suất dự án nhà máy điện gió Trung Nam đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý bổ sung vào Quy hoạch điện VII điều chỉnh từ 105,75 MW lên thành 151,95 MW. Tiến độ đưa phần công suất tăng thêm của dự án vào vận hành đồng bộ với tiến độ Trạm biến áp 500kV Thuận Nam và các đường dây đấu nối 500kV, 220kV tại Văn bản số 70/TTg-CN ngày 9/1/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Theo công văn này, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương chịu trách nhiệm về đề nghị điều chỉnh tăng công suất của dự án nêu trên đảm bảo không gây quá tải lưới điện khu vực; hướng dẫn triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả chung.

Nhà máy điện gió Trung Nam đặt tại xã Lợi Hải và Bắc Phong, huyện Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, khởi công từ tháng 8/2016, có tổng công suất là 151,95 MW, thời gian khai thác 2.785 giờ/năm, sản lượng dự kiến 423 triệu kWh/năm.

Dự án được lắp đặt bởi Công ty CP xây dựng và lắp máy Trung Nam, với sự hướng dẫn của Nhà cung cấp thiết bị Enercon (Đức). Hoàn thành vận hành giai đoạn 1, nhà máy điện gió Trung Nam có

17 trụ, công suất 39,95 MW, đạt sản lượng khai thác 110 triệu kWh/năm. Quy mô dự án Nhà máy điện gió Trung Nam giai đoạn 2 với công suất 64 MW, sản lượng khai thác đạt 179 triệu kWh/năm, bao gồm 16 trụ gió, công suất mỗi trụ 4 MW; các trạm biến áp nâng áp 0,4 – 1/22kV kết nối với trạm biến áp dự án 22/110 KV và đấu nối vào ngăn xuất tuyến 110 kV tại Trạm 220KV Tháp Chàm để hòa vào lưới điện quốc gia. Giai đoạn này dự kiến hoàn thành vào quý II/2020.

Với giai đoạn 3, quy mô dự án nhà máy điện gió Trung Nam sẽ đạt công suất 48 MW, sản lượng khai thác đạt 134 triệu kWh/năm, bao gồm 12 trụ gió; dự kiến hoàn thành vào tháng 11/2021. Nhà máy điện gió Trung Nam sử dụng tuabin gió công nghệ “không hộp số” (Gearless) và tự động điều chỉnh đón gió do Enercon – nhà sản xuất thiết bị điện gió hàng đầu châu Âu đến từ Đức cung cấp. Với công nghệ tuabin không hộp số, các trụ gió tại nhà máy điện gió Trung Nam có thể hoàn toàn vận hành bình thường ngay khi gió đạt tốc độ 2,5 m/s và cùng tốc độ gió như thế là các tuabin đã có thể khởi động. Bên cạnh đó, do không có hộp số, các công tác bảo trì hệ thống cho tuabin cũng ít hơn khi không có ma sát gây hao mòn, giảm được công tác bảo trì, chi phí duy tu của công trình được tối thiểu, tiết kiệm chi phí và tăng thời gian hoạt động khai thác.

Thúc đẩy tiến độ các công trình giải tỏa công suất năng lượng tái tạo

Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Điện lực miền Nam (EVNSPC) Nguyễn Văn Hợp cùng đoàn công tác mới đây đã đến kiểm tra thực tế thi công một số công trình giải phóng công suất dự án năng lượng tái tạo tại Bình Thuận.

NHÃ QUYÊN

Cụ thể, EVNSPC đã kiểm tra thực tế tại công trường xây dựng lộ ra 110kV trạm 220kV Phan Rí 2, tỉnh Bình Thuận và các vị trí cột của đường dây 110kV mạch 2 Ninh Phước - Tuy Phong - Phan Rí, tỉnh Bình Thuận - Ninh Thuận.

Tại công trình xây dựng, ông Nguyễn Văn Hợp chỉ đạo Ban Quản lý dự án lưới điện miền Nam (đơn vị quản lý A), đơn vị thi công (Công ty CP xây lắp Điện 1) và đơn vị giám sát (Công ty Dịch vụ Điện lực miền Nam) đẩy nhanh tiến độ thi công hơn nữa trong việc triển khai các công việc còn lại trên công trường.

Chủ tịch HĐQT EVNSPC nhấn mạnh, lộ ra 110kV trạm 220kV Phan Rí 2, tỉnh Bình Thuận là công trình quan trọng, cấp bách nhằm giải phóng công suất

các nhà máy năng lượng tái tạo; đồng thời tăng cường năng lực truyền tải của lưới điện 110 kV liên kết các khu vực Ninh Thuận - Bình Thuận. Qua đó, góp phần quan trọng trong việc đảm bảo cung ứng điện cho miền Nam, cũng như có ý nghĩa quan trọng trong việc vận hành kinh tế hệ thống điện.

Với ý nghĩa như vậy, ông Hợp yêu cầu các đơn vị trên công trường tiếp tục cố gắng, nỗ lực hơn nữa trong quá trình thi công, tranh thủ khẩn trương tổ chức thi công khi điều kiện thời tiết thuận lợi trong mùa khô; đồng thời cũng lưu ý về các biện pháp để đảm bảo an toàn lao động trên công trường. Các đơn vị trên công trường chủ động sáng tạo, tìm mọi giải pháp vượt qua khó khăn, thách thức để dự án được hoàn thành đúng tiến độ Tập đoàn Điện lực Việt Nam giao.

Bên cạnh đó, việc giải phóng mặt bằng các vị trí móng trụ phải thực hiện hết sức khẩn trương. Để đảm bảo việc này, ông Hợp giao Ban Quản lý dự án lưới điện miền Nam phối hợp với Công ty Điện lực Bình Thuận làm việc với các cấp chính quyền, các sở, ban ngành địa phương tranh thủ sự ủng hộ để đẩy nhanh thủ tục giải phóng mặt bằng.

Đại diện đơn vị quản lý công trình, ông Phạm Minh Tuấn, Trưởng Ban Quản lý dự án lưới điện miền Nam cam kết cùng với Công ty Điện lực Bình Thuận và các đơn vị thi công sẽ nỗ lực tối đa để phấn đấu hoàn thành công trình theo đúng tiến độ theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT EVNSPC.





VBF:

Cần khuyến khích tư nhân đầu tư phát triển năng lượng tái tạo

Liên minh Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam (VBF) gần đây tổ chức họp báo công bố “Báo cáo kế hoạch năng lượng sản xuất tại Việt Nam” (phiên bản 2.0) với trọng tâm là năng lượng tái tạo.

AN VINH

Báo cáo lần này nhằm cập nhật tới Chính phủ, các cơ quan chức năng có liên quan, các nhà đầu tư tư nhân về những thay đổi nhanh chóng về nhu cầu điện năng và đưa ra các đề xuất phát triển năng lượng bền vững tại Việt Nam. Báo cáo lần này được hoàn thành nhờ sự nỗ lực của tập thể các thành viên VBF với vai trò là một kênh đối thoại chính sách cấp cao giữa Chính phủ và cộng đồng doanh nghiệp tại Việt Nam, bao gồm 15 hiệp hội doanh nghiệp trong nước và nước ngoài. Trước đó, ấn bản

đầu tiên “Kế hoạch Năng lượng sản xuất tại Việt Nam (MVEP)” (phiên bản 1.0) đã hoàn thành trong giai đoạn 2016 – 2017. Tuy nhiên, trong bối cảnh năng lượng tái tạo tại Việt Nam phát triển nhanh chóng và khả năng tăng sử dụng khí trong sản xuất điện, VBF đã cập nhật và sửa đổi báo cáo này hoàn chỉnh và sát với thực tế hơn. Phát biểu tại buổi họp báo, bà Virginia Foote, đại diện Liên minh VBF cho biết, việc nguồn năng lượng hóa thạch đang ngày càng cạn kiệt và trở nên bức thiết đã đặt ra yêu cầu khai thác nguồn năng lượng tái tạo,

sạch, an toàn để thay thế. Việc làm này còn có ý nghĩa to lớn trong việc bảo vệ môi trường sống. Do đó, các cơ quan chức năng nên khuyến khích việc sử dụng hệ thống pin mặt trời trên các tầng mái, thậm chí có thể lan tỏa thành các phong trào rộng khắp trong cộng đồng xã hội.

Theo ông Rockhold, Trưởng nhóm nghiên cứu điện và năng lượng VBF, Việt Nam có nhiều tiềm năng về nước, gió và năng lượng mặt trời để phát triển điện sạch. Cơ hội để xây dựng nhà máy khí và pin cho điện tái tạo là rất khả thi. Cũng đã có nhiều nhà đầu tư rất quan tâm tới lĩnh vực này. Cơ bản là cần những cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích và thúc đẩy họ từ chỗ chỉ quan tâm sang hiện thực hóa thành các quyết định đầu tư.

“Thực tế cho thấy, khối tư nhân có thể thực hiện được nhiều việc đối với các dự án năng lượng và chỉ trong một

khoảng thời gian ngắn. Sau khi biểu giá bán điện FIT được ban hành vào tháng 9/2016, khối tư nhân đã lắp đặt được xấp xỉ 5,2 GW năng lượng mặt trời. Con số này sẽ tiếp tục tăng trong tương lai khi việc chuyển sang sử dụng khí như một phụ tải nền để hỗ trợ hàng chục các dự án năng lượng tái tạo được đề xuất. Do đó, hơn lúc nào hết, thúc đẩy hợp tác đối tác công tư trong phát triển năng lượng tái tạo là việc làm cần thiết ở thời điểm này”, ông John Rockhold chia sẻ.

Theo đánh giá của VBF, nhu cầu sử dụng điện đang ngày càng tăng cao và việc hoàn thiện hệ thống truyền tải điện cần phải được thực hiện càng sớm càng tốt, trong khi đó, nguồn lực của Nhà nước lại có hạn. Vì thế, rất cần động lực để thúc đẩy hợp tác đối tác công tư. Qua đó, đề cao hơn nữa vai trò của khu vực kinh tế tư nhân trong các khâu như quản lý, phân phối giá bán lẻ hợp lý...

Báo cáo lần này của VBF đưa ra 6 khuyến nghị cơ bản để phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam.

Thứ nhất, khuyến khích các chuyên gia năng lượng trong khu vực tư nhân tham gia hỗ trợ xây dựng Tổng sơ đồ Điện VIII, trong đó đặc biệt ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo, khí, pin lưu trữ và sử dụng hiệu quả năng lượng. Trừ lĩnh vực pin lưu trữ mới trở thành giải pháp có chi phí phải chăng trong thời gian gần đây, khuyến nghị này phản ánh các mục tiêu đã được nêu trong Báo cáo – phiên bản 1.0 trước đây.

Thứ hai, thực hiện các quy định pháp luật và các ưu đãi để khuyến khích nhà đầu tư tư

nhân phát triển các dự án năng lượng tái tạo có quy mô lớn và nhỏ, chẳng hạn như điện mặt trời áp mái, pin lưu trữ, trang trại điện mặt trời, điện mặt trời nổi, điện gió ngoài khơi và trên bờ, điện sinh khối; đơn giản hoá quy trình phê duyệt dự án trong khi vẫn duy trì các hệ thống điện an toàn.

Thứ ba, chuẩn hóa Hợp đồng mua bán điện trực tiếp (DPPA) và Hợp đồng mua bán điện (PPA) thành hợp đồng có khả năng được chấp nhận cấp vốn quốc tế, được sử dụng toàn cầu cũng như tại các nước ASEAN.

Thứ tư, công bố lộ trình giá bán lẻ điện đến năm 2025, trong đó cần phản ánh sự dịch chuyển theo hướng định giá theo thị trường, điều chỉnh số giờ áp giá điện đỉnh và cần nhắc áp dụng biểu giá bán lẻ khác nhau cho các khu vực khác nhau và các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Thứ năm, đánh giá nhu cầu cấp thiết về phát triển hệ thống lưới truyền tải và cách thức phát triển hạ tầng lưới điện có chi phí thấp nhất nhằm hỗ trợ cho lượng điện năng tái tạo và nguồn điện truyền tải gia tăng.

Thứ sáu, đánh giá nguyên nhân và giải pháp cho cường độ sử dụng năng lượng rất cao và ngày càng tăng so với các nước láng giềng khu vực có GDP bình quân đầu người tương đương hoặc cao hơn và chuẩn bị chiến dịch tuyên truyền cộng đồng về tránh lãng phí năng lượng ở cấp độ dân cư, văn phòng và nhà máy sản xuất.



Điện gió đạt 1 tỷ kWh, Bạc Liêu tiên phong trong lĩnh vực năng lượng sạch

Nhà máy điện gió Bạc Liêu vừa đạt sản lượng 1 tỷ kWh. Tỉnh Bạc Liêu thực hiện hàng loạt chính sách phát triển năng lượng sạch dẫn đầu cả nước.

TUẦN KIỆT

Trong năm 2020, tỉnh sẽ tập trung hỗ trợ các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, nhất là dự án Nhiệt điện khí LNG 3.200 MW. Hiện nhà đầu tư đang tích cực hoàn tất các thủ tục chuẩn bị đầu tư để sớm khởi công dự án, phấn đấu đưa tổ máy đầu tiên 750 MW phát điện vào đầu năm 2024 và hoàn thành toàn bộ dự án 3.200 MW trong năm 2027.

Tỉnh Bạc Liêu xác định đây là dự án trọng điểm, quan trọng nhất của tỉnh, mang lại nhiều lợi ích, nên đặt quyết tâm cao để dự án triển khai đúng tiến độ đề ra.

Nổi bật trong phát triển năng lượng tái tạo của tỉnh Bạc Liêu là điện gió. Ông Dương Thành Trung, Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu khẳng định, nhà máy điện gió Bạc Liêu là điểm đột phá, mở đường cho các dự án điện gió trên biển của cả



Điện gió Bạc Liêu vừa đạt 1 tỷ kWh điện

nước nói chung và tỉnh Bạc Liêu nói riêng. Bạc Liêu đã xác định phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo là khâu đột phá, là 1 trong 5 trụ cột phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Nhà máy điện gió Bạc Liêu có quy mô công suất 99,2 MW, bao gồm 62 trụ turbine gió, công suất mỗi turbine gió là 1,6 MW, điện năng sản xuất toàn dự án đưa lên lưới điện quốc gia khoảng 320 triệu kWh/năm với mức đầu tư 5.217 tỉ đồng. Ngày 9/9/2010, nhà máy chính thức khởi công giai đoạn 1 gồm 10 turbine gió, đến tháng 9/2016, nhà máy hoàn thành giai đoạn 2 với 52 turbine. Tính đến 16 giờ 50 phút ngày 3/3/2020, nhà máy đã phát lên lưới quốc gia đạt sản lượng 1 tỷ kWh điện.

Theo quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Bạc Liêu giai đoạn

đến năm 2020, có xét đến năm 2030 đã được phê duyệt thì tổng công suất tiềm năng của tỉnh là gần 3.000 MW; đồng thời, từ kết quả đo gió của gần 20 trụ đo trên địa bàn tỉnh thời gian qua cho thấy tốc độ gió của tỉnh Bạc Liêu là tốt, nhất là từ độ cao 100 m trở lên là rất tốt, đặc biệt là càng ra xa bờ sức gió càng mạnh, hoàn toàn đáp ứng khả năng phát điện thương mại trong điều kiện công nghệ về thiết bị turbine đã phát triển cao như hiện nay.

Tuy nhiên đến nay, công suất thực tế các dự án điện gió đang được phép triển khai trên địa bàn chỉ có 391,2 MW, tương đương khoảng 15%, tỉ lệ rất thấp. Do đó, tỉnh kiến nghị Bộ Công Thương sớm trình Chính phủ phê duyệt bổ sung thêm vào Quy hoạch

điện VII Quốc gia đối với các dự án điện gió đã có đầy đủ hồ sơ và tỉnh Bạc Liêu đã trình Bộ Công Thương thẩm định theo quy định, với tổng quy mô công suất xin bổ sung khoảng 1.000 MW đảm bảo phù hợp với khả năng truyền tải hiện nay của lưới điện.

Thứ trưởng Bộ Công Thương Hoàng Quốc Vượng cho biết, hiện tỉnh đã được bổ sung quy hoạch với tổng công suất 400 MW điện gió và hiện Bộ Công Thương cũng đã nhận được 19 đề xuất dự án điện gió với tổng công suất lên đến 4.600 MW. Bộ Công Thương đã giao cho Viện Năng lượng phối hợp với các chuyên gia của Đức nghiên cứu khả năng giải toả công suất đến năm 2021 của các nhà máy ở 5 tỉnh miền Tây Nam Bộ, trong đó có Bạc Liêu.

Tại buổi làm việc với tỉnh Bạc Liêu mới đây, Thủ tướng Chính phủ hoan nghênh tỉnh triển khai mạnh mẽ các dự án năng lượng, trong đó có dự án Nhiệt điện khí LNG 3.200 MW; lưu ý tỉnh làm đúng quy trình, quy định của pháp luật, cẩn trọng, kỹ càng; không để các hợp đồng kinh doanh bảo lãnh đưa Chính phủ, chính quyền Nhà nước ở địa phương vào cam kết kinh tế của doanh nghiệp, dẫn tới kiện tụng, ảnh hưởng đến uy tín đất nước, môi trường đầu tư cũng như các hậu quả khác.

Thủ tướng ủng hộ tỉnh phát triển các dự án năng lượng mặt trời, năng lượng gió. Thủ tướng cho rằng Bạc Liêu phải quan tâm bảo vệ môi trường để xây dựng một Bạc Liêu xanh, sạch; ủng hộ các dự án ứng phó biến đổi khí hậu của Bạc Liêu.

Tháng 3 PV Power phần đầu sản xuất 2.000 triệu kWh điện

Theo kế hoạch, tháng 3, Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty cổ phần (PV Power) sẽ tiếp tục vận hành an toàn, ổn định và hiệu quả các nhà máy điện. Sản lượng điện dự kiến trong tháng là 2.020,51 triệu kWh và doanh thu dự kiến ước đạt 3.165,87 tỷ đồng.

NAM YÊN

Theo Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của PV Power, tháng 2, công ty đạt 1.804,98 triệu kWh vượt 110,3% kế hoạch. Doanh thu đạt 2.715,62 tỷ đồng.

Cụ thể, nhà máy điện Cà Mau 1&2 được EVN/A0 huy động vận hành chu trình hỗn hợp các tổ máy bằng nhiên liệu khí với sản lượng phát trung bình của 2 nhà máy là 20,3 triệu kWh/ngày. Nhà máy đạt

sản lượng 587,9 triệu kWh, đạt 128% kế hoạch được giao.

Nhà máy điện (NMD) Nhơn Trạch 1 do thiếu khí nên chỉ vận hành 02 tổ máy từ ngày 14/02/2020 đến hết tháng 2. Nhà máy chỉ đạt 64% kế hoạch

được giao. NMD Vũng Áng 1, TKV cấp đủ than cho nhu cầu vận hành khả dụng 02 tổ máy. Từ ngày 12/02 tới cuối tháng nhà máy vận hành ổn định 02 tổ máy với sản lượng điện phát cao. Nhà máy phát sản lượng 584 triệu kWh, đạt 119% kế hoạch được giao.

NMD Nhơn Trạch 2 hoạt động bình thường theo thị trường điện. Với giá thị trường cao, nhà máy vận hành ổn định 02 tổ máy trong tháng 2 với sản lượng điện trung bình đạt 14,7 triệu kWh/ngày. Nhà máy phát sản lượng 427,2 triệu kWh, đạt 115% kế hoạch được giao.

NMD Hòa Na lưu lượng nước trung bình về hồ trong tháng đạt 22,9 m3/s, bằng 67% so với trung bình nhiều năm. Hiện đang là mùa khô trên lưu vực hồ nước thủy điện Hòa Na nên lưu lượng về hồ thấp, nhà máy tính toán chào giá để chạy máy vào chu kỳ có giá thị trường cao. Nhà máy đã có văn bản gửi Cục Điều tiết Điện lực để đề nghị

điều chỉnh lại sản lượng Qc giao cho đơn vị do chịu ảnh hưởng bởi thời tiết bất thường. Nhà máy chỉ phát sản lượng 18,4 triệu kWh, đạt 74% kế hoạch được giao.

NMD Đakdrinh, hiện nay đang là mùa khô trên lưu vực hồ thủy điện Đakdrinh nên lưu lượng về hồ rất thấp, lưu lượng nước trung bình về hồ trong tháng đạt 14,1 m3/s, xấp xỉ với trung bình nhiều năm (16,48 m3/s). Nhà máy phát sản lượng 22,2 triệu kWh, đạt 63% kế hoạch giao.

Tiến độ đầu tư Dự án NMD Nhơn Trạch 3&4, PV Power đang hoàn thiện hồ sơ thiết kế dự án sau khi có ý kiến góp ý của Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên & Môi trường và Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN). PV Power đang tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng, ngân hàng trong công tác thu xếp vốn cho dự án; đồng thời tổ chức làm việc với EVN EPTC và PV Gas để đàm phán các nội dung trong

Hợp đồng mua bán điện và Hợp đồng mua bán khí cho dự án. Cổ phiếu POW đóng cửa ngày 28/2 tại mức 9.850 đồng/cổ phiếu, giảm 1,4% cùng thanh khoản cải thiện so với tháng 1. Ngoài ra, khối ngoại liên tục bán ròng cổ phiếu POW với lũy kế 112,63 tỷ đồng trong tháng 2. Tuy nhiên, trong tháng 2/2020, POW vẫn là doanh nghiệp có thanh khoản tốt nhất trong ngành với 2.760.843 cổ phiếu/phiên và GTGD bình quân đạt 28,35 tỷ đồng/phiên.

Đại diện PV Power cho biết, PV Power sẽ tiếp tục vận hành an toàn, ổn định và hiệu quả các nhà máy điện. Sản lượng điện dự kiến trong tháng 3 là 2.020,51 triệu kWh và doanh thu dự kiến ước đạt 3.165,87 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, đảm bảo công tác vận hành an toàn, ổn định các nhà máy điện; tiếp tục làm việc với EVN liên quan đến các Hợp đồng Mua bán điện của các nhà máy điện; chuẩn bị công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông.





EVNCPC triển khai nhiệm vụ kinh doanh và dịch vụ khách hàng năm 2020

Tại Đà Nẵng, Tổng công ty Điện lực miền Trung (EVNCPC) vừa tổ chức Hội nghị trực tuyến triển khai nhiệm vụ kinh doanh và dịch vụ khách hàng (KD&DVKH) năm 2020.

MAI CHI

Hội nghị được kết nối tới trụ sở Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) tại Hà Nội và các công ty điện lực/điện lực trực thuộc EVNCPC ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

Tại hội nghị, Phó Tổng giám đốc EVNCPC Phạm Sỹ Hùng, đại diện lãnh đạo EVNCPC báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm

2019 cũng như nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2020. Theo đó, năm 2019, EVNCPC đã điều hành thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ được giao, cung ứng đủ điện phục vụ đời sống của nhân dân và phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn. Hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch EVN giao, riêng chỉ tiêu tổn thất điện năng hoàn thành trước 1 năm;

công tác dịch vụ khách hàng được nâng cao. Bên cạnh đó, Tổng công ty thực hiện tốt các sự kiện DR năm 2019 và được EVN đánh giá cao; nỗ lực vận động, tuyên truyền khách hàng lắp đặt năng lượng mặt trời với kết quả vượt gấp 2 lần công suất EVN giao; triển khai công tác điều chỉnh giá điện tháng 3/2019 chu đáo, các thắc mắc của khách hàng được giải quyết và thông tin kịp thời. Công tác thu tiền qua ngân hàng/tổ chức trung gian tiếp tục nâng cao; thực hiện tốt việc triển khai dịch vụ điện theo phương thức điện tử, vượt tiến độ trước 1 tháng so với kế hoạch EVN giao; khai thác hiệu quả số liệu đo xa phục vụ công tác đánh giá, phân tích

và lập báo cáo kịp thời; các khó khăn, vướng mắc của đơn vị được giải quyết rõ ràng, cụ thể và kịp thời.

Các đơn vị cũng báo cáo các chuyên đề, tham luận xoay quanh công tác KD&DVKH như: thực hiện giảm tổn thất điện năng đạt kế hoạch giao năm 2020 (PC Kon Tum), phát triển điện mặt trời mái nhà (PC Khánh Hòa), giải pháp nâng cao mức độ hài lòng khách hàng (PC Đắk Lắk), thanh toán không dùng tiền mặt (PC Đắk Nông), cung cấp dịch vụ điện theo phương thức điện tử (PC Đà Nẵng)...

Phát biểu tại hội nghị, Phó Tổng giám đốc EVN Võ Quang Lâm biểu dương EVNCPC hoàn thành toàn diện, xuất sắc các nhiệm vụ, chỉ tiêu KD&DVKH Tập đoàn giao trong năm 2019, thậm chí về đích sớm 1 năm nhiều chỉ tiêu trong kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020.

Lãnh đạo Tập đoàn cũng ghi nhận EVNCPC đang dẫn đầu trong các tổng công ty về lĩnh vực ứng dụng công nghệ

thông tin và yêu cầu EVNCPC cần tiếp tục phát huy sức mạnh số.

Nhấn mạnh ưu thế về vùng bức xạ mặt trời tại địa bàn EVNCPC quản lý bán điện, Phó Tổng giám đốc EVN Võ Quang Lâm yêu cầu Tổng công ty tiếp tục khuyến khích phát triển điện mặt trời áp mái. Đặc biệt, xem xét nhân rộng công nghệ trạm sạc nhanh ô tô sử dụng năng lượng mặt trời áp mái. EVNCPC là đơn vị đầu tiên trên toàn quốc làm chủ công nghệ sản xuất trạm sạc này. Đối với công tác tiết kiệm điện - một trong những nhiệm vụ trọng tâm, EVNCPC cần tuyên truyền, thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện, đặc biệt ở các lĩnh vực: chiếu sáng, hành chính sự nghiệp, công nghiệp...

Năm 2020 với mục tiêu đảm bảo cung ứng điện cho phát triển kinh tế xã hội của 13 tỉnh miền Trung - Tây Nguyên, hoàn thành những mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ EVN giao trong điều kiện nguồn điện được dự báo hết sức khó khăn,



công tác KD&DVKH sẽ còn đối mặt với nhiều thách thức, đòi hỏi phải có sự đoàn kết, phối hợp chặt chẽ giữa EVNCPC với các đơn vị. Tổng công ty sẽ tiếp tục nỗ lực cao nhất, thực hiện tốt các giải pháp KD&DVKH với tinh thần năng động, sáng tạo và quyết tâm hoàn thành xuất sắc, toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được EVN giao.



Sáng kiến làm lợi hàng triệu USD ở PV GAS

Tại Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP (PV GAS), thi đua lao động sáng tạo luôn được đề cao và xem như đòn bẩy để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

MẠNH PHÚC

Có thể kể đến một số sáng kiến tiêu biểu như "Giải pháp để cung cấp Permeate Gas từ GPP Cà Mau cho Nhà máy Đạm Cà Mau" của Công ty Khí Cà Mau và Công ty Tư vấn quản lý dự án khí. Việc áp dụng thành công sáng kiến này đã giúp tránh phải xả đốt, gây lãng phí ô nhiễm môi trường, tăng doanh thu cho PV GAS hàng năm tới 63 tỷ đồng và lợi nhuận 9,5 tỷ đồng.

Sáng kiến "Giải pháp cấp bù khí ẩm từ nguồn khí Nam Côn Sơn sang GPP Đình Cố" giúp duy trì lưu lượng tối đa khí qua GPP Đình Cố theo thiết kế trong điều kiện nguồn khí Cửu Long về bờ thấp đã giúp gia tăng lợi nhuận cho PV GAS trong năm

2018 là 8,5 triệu USD và năm 2019 khoảng 13,5 triệu USD. Đây cũng là sáng kiến được công nhận mức đặc biệt của PV GAS và đang trình để được công nhận sáng kiến cấp Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN).

Sáng kiến "Giải pháp chống ngập lỏng đỉnh tháp C-05" của Công ty Chế biến Khí Vũng Tàu (KVT) làm lợi cho công ty hơn 60 tỷ đồng nhờ việc tăng hiệu quả thu hồi LPG. Đây là sáng kiến được công nhận mức A của PVN năm 2018.

Một sáng kiến tiêu biểu khác là giải pháp "Nâng cấp hệ thống điều khiển hữu để đưa dự án Điểm giao nhận khí số 2 vào hoạt động" của nhóm kỹ sư Công ty Đường ống khí Nam Côn Sơn (NCSP). Giải pháp này không những mang lại hiệu quả kinh tế cao như tiết giảm chi phí cho PV GAS

hàng chục tỷ đồng từ việc cắt giảm chi phí khi thuê chuyên gia nước ngoài mà còn giúp chủ động trong tiến độ, đưa dự án vào vận hành sớm hơn dự kiến, qua đó tăng doanh thu và lợi ích kinh tế hàng triệu USD cho chính công ty và đối tác...

Tại PV GAS, những sáng kiến dù nhỏ cũng được trân trọng ghi nhận, khuyến khích, biểu dương kịp thời. Việc này giúp phong trào sáng kiến, sáng tạo, hợp lý hóa sản xuất trở nên gần gũi, phát triển sâu rộng, thấm nhuần vào từng người lao động.

Theo đó, công đoàn PV GAS đã thành lập Ban Sáng kiến cải tiến để phát động và duy trì phong trào sáng kiến cải tiến trong toàn Tổng công ty; đồng thời chủ động phối hợp với ban chức năng, xây dựng và đưa vào áp dụng các quy định, phần mềm để tiếp nhận ý tưởng sáng kiến; hỗ trợ triển khai các ý tưởng đưa vào áp dụng thành sáng kiến trong thực tế. Các ý tưởng mới, có tính sáng tạo đều được khen thưởng. Những ý tưởng khả thi được hỗ trợ, tạo điều kiện áp dụng trong thực tế thành sáng kiến.

Cùng với nỗ lực tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động phát huy sáng kiến, cải tiến, Ban lãnh đạo PV GAS cũng kêu gọi cán bộ, công nhân viên, người lao động tiếp tục học tập, trau dồi kiến thức, làm chủ kỹ thuật công nghệ để đáp ứng yêu cầu công việc ngày càng cao...

Ông Nguyễn Quốc Huy, Phó Tổng giám đốc PV GAS khẳng định: PV GAS luôn trân trọng mọi giải

Giai đoạn 2016 - 2018, PV GAS có tổng số 561 sáng kiến được công nhận cấp đơn vị, trong đó có 178 sáng kiến được công nhận cấp Tổng công ty và 10 sáng kiến công nhận cấp Tập đoàn Dầu khí Việt Nam với số tiền làm lợi trên 806 tỷ đồng, tương đương hơn 35 triệu USD.

pháp sáng kiến, cải tiến dù là nhỏ nhất hoặc chỉ mới là ý tưởng của cán bộ công nhân viên. Ông Nguyễn Quốc Huy đề nghị lãnh đạo các đơn vị cần quan tâm hơn nữa để thúc đẩy phong trào đóng góp ý tưởng, sáng kiến, cải tiến, coi đây là một trong các giải pháp thiết thực để thực hiện hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Công đoàn cần tiếp tục phối hợp chặt chẽ với chính quyền, đoàn thanh niên tổ chức và phát động phong trào lao động sáng tạo, đóng góp ý tưởng, sáng kiến, cải tiến; tăng cường gặp gỡ giao lưu chia sẻ kinh nghiệm giữa các đơn vị để phong trào sáng kiến, cải tiến phát triển rộng khắp các đơn vị trong Tổng công ty. Bên cạnh đó, rà soát, có quy định rõ về tiêu chí bình xét sáng kiến, đơn giản hóa các thủ tục để tạo điều kiện cho người lao động trực tiếp dễ dàng trong việc đăng ký sáng kiến.



Giờ Trái đất 2020: Nâng cao nhận thức tiết kiệm năng lượng

Bộ Công Thương cho biết, Giờ Trái đất năm 2020 với mục tiêu nâng cao nhận thức của người dân và xã hội về tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

HẢI ĐĂNG

Giờ Trái đất là sáng kiến của Quỹ Quốc tế về Bảo vệ thiên nhiên (WWF) nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về biến đổi khí hậu và tiết kiệm năng lượng trên toàn thế giới.

Trong những năm qua, Chiến dịch Giờ Trái đất tại Việt Nam do Bộ Công Thương chủ trì đã thu hút sự quan tâm, hưởng ứng của 63 tỉnh, thành phố cùng hàng triệu người dân ở mọi tầng lớp khác nhau.

Năm 2020, với mục tiêu xã hội hóa các hoạt động về truyền thông trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng, đổi mới công tác tuyên truyền vận động hưởng ứng chiến dịch Giờ Trái đất theo hướng sáng tạo, thiết thực hơn nhằm mang lại hiệu quả tuyên truyền cao, WWF tại Việt Nam sẽ là đơn vị đầu mối thực hiện các hoạt động của Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2020 tại Việt Nam, Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường đóng vai trò là cơ quan bảo trợ cho Chiến dịch.

Kế hoạch truyền thông, bộ nhận diện, khẩu hiệu logo, mẫu áo các ấn phẩm từ rời của Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2020 được WWF công bố trên các trang thông tin điện tử và fanpage của Chương trình trong tháng 2 năm 2020.

Để hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2020, góp phần vào những nỗ lực chung của thế giới, Bộ Công Thương đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp WWF thực hiện: tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất diễn ra trong tháng 3 nhằm thu hút được sự quan tâm của đông đảo các tổ chức, cơ quan và người dân trên địa bàn tỉnh, thành phố tham gia

vào Chiến dịch. Vận động các tổ chức, cơ quan và người dân thực hiện tắt đèn và các thiết bị không cần thiết vào thời gian diễn ra Sự kiện Giờ Trái đất diễn ra từ 20h30 đến 21h30 Thứ Bảy, ngày 28 tháng 3 năm 2020.

Bộ Công Thương đề nghị EVN chỉ đạo các tổng công ty, công ty điện lực các tỉnh, thành phố hưởng ứng chiến dịch Giờ trái đất 2020, phổ biến tuyên truyền các nội dung về tiết kiệm điện và



EARTH HOUR 2020

28. MÄRZ | 20:30 - 21:30 UHR



Für einen lebendigen Planeten

bảo vệ môi trường bằng hình thức trực tuyến trên website, fanpage; tuyên truyền thông qua các ấn phẩm tại địa điểm giao dịch khách hàng, trụ sở của các đơn vị điện lực trong tháng 3/2020.

Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng có hàng loạt các hoạt động hưởng ứng sự kiện Giờ Trái đất 2020 như phối hợp thực hiện tổ chức talkshow trên Đài Truyền hình Việt Nam (VTV) nhằm trao đổi, giao lưu, chia sẻ về các nội dung, chủ đề chính của sự kiện; truyền thông qua các hoạt động online; phối hợp các cơ quan thông tấn, báo chí đăng tải các thông tin, hoạt động, chương trình hưởng ứng sự kiện trên truyền hình trung ương và địa phương, báo chí...

Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Công Thành đề nghị Cục Biến đổi khí hậu chủ trì, cùng các đơn vị liên quan của Bộ phối hợp với WWF, Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông và Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng sự kiện này; phát huy những sáng kiến, tổ chức các cuộc thi trên mạng xã hội, đẩy mạnh phong trào hưởng ứng "Giờ Trái đất trên mạng"; nhắn tin "Tắt đèn hưởng ứng Giờ Trái đất năm 2020"... nhằm huy động sự tham gia đông đảo của cộng đồng xã hội, tạo sự lan tỏa tích cực trong công tác bảo vệ, sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên hướng tới phát triển bền vững.

Do ảnh hưởng dịch viêm phổi cấp COVID-19, nhằm đảm bảo an toàn, sức khỏe cộng đồng trong thời gian diễn ra Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2020, Bộ Công Thương đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo tăng cường các hoạt động tuyên truyền theo hình thức trực tuyến, phát thanh, truyền hình, treo băng rôn khẩu hiệu, hạn chế tổ chức các sự kiện tập trung đông người khi chưa công bố hết dịch.

Xử lý vướng mắc về mặt bằng dự án đường dây 500kV mạch 3

Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng và đoàn công tác mới đây đã đi kiểm tra tiến độ công trường dự án đường dây 500kV mạch 3 Vũng Áng - Quảng Trạch - Dốc Sỏi - Pleiku 2.



PHẠM ĐIỆP

Tại hiện trường thi công tại vị trí 791 đoạn Quảng Trạch - Dốc Sỏi (thuộc thôn An Châu, xã Hoà Vang, TP Đà Nẵng), Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN)/Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia (EVNNPT) đã báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ về tiến độ thi công tổng thể của công trình. Theo kế hoạch ban đầu, công trình dự kiến sẽ hoàn thành vào thời điểm tháng 6/2020 tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khó khăn nói chung, trong đó điển hình là vướng mắc về giải

phóng mặt bằng dẫn tới ảnh hưởng chung đến tiến độ dự án. Đến nay, với những diễn biến khó khăn vướng mắc phát sinh trên thực tế, dự án được đặt mục tiêu hoàn thành trong năm 2020.

Phó Thủ tướng Chính phủ biểu dương EVN, EVNNPT, Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Trung (CPMB), các tỉnh/thành phố, địa phương nơi có dự án đường dây đi qua, các đơn vị quản lý dự án, tư vấn giám sát, thi công trên công trường đã có nhiều cố gắng nỗ lực để cố gắng tổ chức triển khai thi công những hạng mục của dự án, đạt được nhiều mốc tiến độ quan trọng. Tuy nhiên đến nay, do nhiều nguyên nhân khác nhau, nhất là vướng mắc về giải phóng mặt bằng, dự án hiện nay đang bị chậm tiến độ so với kế hoạch ban đầu là đưa vào vận hành từ tháng 6/2020. Với vai trò, tính chất quan trọng của dự án trong việc đảm bảo cung cấp điện trong giai đoạn từ 2020 trở đi, Phó Thủ tướng yêu cầu các đơn vị trên công trường cần tiếp tục nỗ lực hơn nữa, tích cực phối hợp với chính quyền địa phương và kịp thời báo cáo các cấp có thẩm quyền về những khó khăn vướng mắc, nhất là về vấn đề giải phóng mặt bằng phục vụ thi công. Nhân dịp kiểm tra tại công trường, Phó Thủ tướng Chính phủ đã thăm hỏi, động viên và tặng quà cho cán bộ nhân viên và người lao động các đơn vị quản lý dự án, tư vấn giám sát, thi công trên công trường.

Tại buổi làm việc, họp bàn xử lý các vướng mắc về mặt bằng dự án trên địa bàn, EVN cho biết do công trình đường dây 500kV mạch 3 không thể đưa vào vận hành như kế hoạch ban

đầu đã ảnh hưởng đến việc tối ưu vận hành hệ thống điện quốc gia trong việc kết nối lưới điện giữa các vùng miền, điển hình như ngay trong năm 2020 phải huy động nguồn chạy dầu có chi phí cao ở mức nhiều hơn để đảm bảo cung cấp điện quốc gia. Với ý nghĩa, vai trò quan trọng của dự án đối với hệ thống điện quốc gia, công trình này được EVN, EVNNPT phấn đấu hoàn thành tốt để chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

Phát biểu chỉ đạo tại cuộc họp, Phó Thủ tướng nhận định do dự án đã bị chậm tiến độ so với kế hoạch ban đầu, việc phấn đấu hoàn thành công trình này trong năm 2020 cần sự cố gắng nỗ lực rất lớn của tất cả các bên liên quan. Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các địa phương tích cực phối hợp hơn nữa trong việc tuyên truyền, vận động người dân trong việc thực hiện chính sách

của Đảng, Nhà nước về giải phóng mặt bằng, đảm bảo an ninh trật tự để tạo điều kiện phục vụ thuận lợi cho việc thi công công trình có ý nghĩa đặc biệt quan trọng của quốc gia, không để dự án bị chậm tiến độ hơn nữa.

Phó Thủ tướng Chính phủ cũng chỉ đạo EVN, EVNNPT tiếp tục bám sát tiến độ và phối hợp tích cực với chính quyền địa phương, kịp thời báo cáo các khó khăn vướng mắc với Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Ban Chỉ đạo Quốc gia về phát triển điện lực. Phó Thủ tướng lưu ý các bộ, ngành tích cực xử lý các khó khăn vướng mắc về cơ chế, chính sách, về pháp lý, thủ tục để đề xuất kịp thời Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, đồng thời khẩn trương quyết định và chỉ đạo điều hành các vấn đề trong phạm vi thẩm quyền đúng thời hạn quy định.

Các dự án đường dây (ĐZ) 500kV Nhiệt điện Quảng Trạch - Vũng Áng và sân phân phối 500kV Trung tâm Điện lực Quảng Trạch; ĐZ 500kV Quảng Trạch - Dốc Sỏi và ĐZ 500kV Dốc Sỏi - Pleiku 2 được EVN giao cho EVNNPT làm chủ đầu tư, CPMB thay mặt EVNNPT quản lý dự án. Đây là các công trình điện cấp bách trong Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia; tăng cường năng lực truyền tải của lưới điện 500kV liên kết các miền của hệ thống điện quốc gia, góp phần quan trọng trong việc đảm bảo cung ứng điện cho miền Nam trong giai đoạn tới cũng như có ý nghĩa quan trọng trong việc vận hành kinh tế hệ thống điện quốc gia.

Quy mô tổng thể của 3 dự án bao gồm: xây dựng mới gần 742 km đường dây 500kV mạch kép đi qua 9 tỉnh/thành phố (Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, TP Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Kon Tum, Gia Lai); xây dựng mới 08 ngăn lộ 500kV tại sân phân phối Trung tâm Điện lực Quảng Trạch; mở rộng một số ngăn lộ 500kV tại các trạm biến áp 500kV Vũng Áng, Dốc Sỏi, Pleiku 2; xây dựng mới 03 trạm lặp quang và 03 nhà quản lý vận hành đội truyền tải điện. Tổng mức đầu tư toàn bộ các dự án là hơn 11.949 tỷ đồng, khởi công ngày 18/12/2018. Do tầm quan trọng của các đường dây, đồng thời với yêu cầu cấp bách về tiến độ công trình, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo giải quyết các khó khăn vướng mắc bằng cơ chế đặc thù về thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng để khởi công công trình và đưa vào vận hành nhằm đảm bảo cung cấp điện cho miền Nam thời gian tới.



EVNNPC tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa an toàn lao động

Những năm qua, bên cạnh việc tập trung nhiệm vụ phát triển sản xuất - kinh doanh, Tổng công ty Điện lực miền Bắc (EVNNPC) còn thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) và phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong toàn hệ thống.

CẢM HẠNH

Do làm tốt công tác này nên trong năm 2019, Tổng công ty không để xảy ra tai nạn lao động do lỗi chủ quan và được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công

tác ATVSLĐ. Đồng thời, EVNNPC được Chính phủ đề cử là Doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam tham dự nhận giải thưởng của tổ chức ASEAN tại Vientiane, Lào vào cuối tháng 3/2020. Đây là giải thưởng danh giá mang tầm khu vực và cũng là niềm vinh dự

cho những người làm công tác ATVSLĐ của Tổng công ty.

Trong năm 2019, EVNNPC đã triển khai nghiêm túc công tác ATVSLĐ trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo của Bộ Công Thương và Tập đoàn Điện lực Việt Nam khi đã tổ chức huấn luyện an toàn lao động, sát hạch an toàn điện cho 15.150 cán bộ công nhân viên. Thông qua lớp tập huấn, học viên được tìm hiểu tổng quan về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật ATVSLĐ; quy định của cơ quan quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động khi xây dựng mới, mở rộng hoặc cải tạo công trình, cơ sở sản xuất cũng như sử dụng, bảo quản, lưu giữ và kiểm định các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động.

Cùng với đó, EVNNPC đã tổ chức cấp bảo hộ lao động và trang phục làm việc cho người lao động; triển khai các biện pháp kỹ thuật an toàn lao động, phòng chống yếu tố có hại và cải thiện điều kiện làm việc, cũng như chăm sóc sức khỏe cho người lao động; ứng dụng phần mềm quản lý an toàn lao động qua hình ảnh ECP. Ngoài ra, Tổng công ty cũng phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tấn, báo chí để đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ATVSLĐ, phòng cháy, chữa cháy tại tất cả các đơn vị trực thuộc; tổ chức phát tờ rơi tuyên truyền về sử dụng điện an toàn và hiệu quả tới khách hàng.



EVNNPC luôn triển khai nghiêm túc công tác ATVSLĐ trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đối với công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, EVNNPC chỉ đạo 100% các đơn vị trực thuộc lập phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2019 đảm bảo phương châm "4 tại chỗ" và phù hợp với đặc điểm của từng đơn vị. Đồng thời, thường xuyên chỉ đạo lực lượng tăng cường ứng trực, chuẩn bị sẵn sàng vật tư, thiết bị để xử lý ngay những vị trí không đạt tiêu chuẩn quy định của lưới điện nhằm đảm bảo an toàn cung cấp điện phục vụ sản xuất, sinh hoạt của nhân dân trong tất cả các tình huống trong mùa mưa bão; thống kê những khu vực vùng thấp trũng có thể xảy ra úng ngập thiết bị điện hoặc gây sạt lở móng cột khi có bão lụt xảy ra để có phương án xử lý; tăng cường kiểm tra hành lang bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp; kiểm tra chống úng, ngập nước tại hầm cáp, mương cáp, thiết bị của các trạm 110kV...

Năm 2020 là năm đóng vai trò quyết định đến việc hoàn thành các chỉ tiêu 05 năm, giai đoạn 2016 - 2020 đối với EVNNPC. Do đó, ngoài việc tập trung phát triển sản xuất - kinh doanh, Tổng công ty đã đề ra và

quyết tâm thực hiện thành công 5 mục tiêu quan trọng trong công tác quản lý ATVSLĐ gồm: tuyệt đối không để xảy ra tai nạn lao động và sự cố cháy nổ do lỗi chủ quan; giảm thiểu tai nạn lao động rủi ro đối với cán bộ công nhân viên; giảm thiểu tai nạn điện trong dân, tai nạn nhà thầu và bảo vệ hành lang an toàn lưới điện cao áp nhằm ngăn chặn sự cố lưới điện; giảm tác động của các yếu tố thiên tai, thời tiết cực đoan đối với lưới điện; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa an toàn lao động.

Tổng công ty đã đề ra nhiều nhóm giải pháp mang tính đột phá và xác định tính đồng bộ, liên kết giữa các giải pháp. Theo đó, EVNNPC sẽ tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa an toàn lao động trong toàn Tổng công ty; tổ chức huấn luyện cán bộ công nhân viên nhận diện mối nguy hiểm, đánh giá rủi ro và các biện pháp phòng tránh; đưa công tác khen thưởng, kỷ luật đối với ATVSLĐ trở thành thực chất, có tính động viên kịp thời và răn đe mạnh mẽ đối với toàn thể cán bộ công nhân viên, người lao động; đẩy mạnh công tác truyền thông trong cán bộ công nhân viên và trong nhân dân về ATVSLĐ cũng

như an toàn điện; phối hợp với Đoàn thanh niên, các cấp chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến để đồng lòng về công tác bảo vệ hành lang an toàn lưới điện cao áp; ứng dụng từng ngày phần mềm ECP kiểm soát sự cố do vi phạm hành lang bảo vệ lưới điện cao áp.

Đồng thời, Tổng công ty sẽ tập trung chỉ đạo các đơn vị hoàn thành công tác thí nghiệm điện định kỳ, sửa chữa các thiết bị khuyết, tồn tại của các thiết bị trước mùa mưa bão; trang bị đầy đủ, kiểm tra các thiết bị, vật tư và phương tiện để phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Ngoài ra, EVNNPC sẽ đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư xây dựng trên các lưới điện trung và hạ thế, các mạch vòng trên lưới điện trung áp trước mùa nắng nóng 2020; triển khai kế hoạch đo kiểm tra môi trường lao động, có nhận diện và đánh giá các yếu tố không có lợi ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động; phối hợp các bộ phận an toàn và công đoàn thực hiện kiểm tra tổng thể công tác ATVSLĐ tại một số đơn vị; thực hiện kiểm tra chuyên đề về công tác y tế, vệ sinh lao động...



Ký kết thỏa thuận phát triển điện mặt trời áp mái trên địa bàn TP Hà Nội



Ông Nguyễn Danh Duyên, Tổng giám đốc EVNHANOI cho biết: "Việc huy động các đối tác cùng hợp tác phát triển là giải pháp mang lại hiệu quả kinh tế cho nhà đầu tư và đặc biệt mang lại lợi ích cho khách hàng sử dụng điện. Khi tham gia lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái trong năm 2020, EVNHANOI và Sơn Hà sẽ hỗ trợ khách hàng tiền mặt 2 triệu đồng cho hệ thống có công suất dưới 3kWp và 5 triệu đồng cho hệ thống có công suất từ 3kWp trở lên; thực hiện công việc thủ tục liên

quan đến thay thế công tơ điện 2 chiều; cung cấp dịch vụ bảo trì miễn phí cho hệ thống trong 2 năm đầu".

Bên cạnh đó, khách hàng và doanh nghiệp (nhà máy, khu công nghiệp...) khi lắp đặt các sản phẩm điện mặt trời áp mái sẽ được cam kết đấu nối vào điện lưới quốc gia, sử dụng thuận tiện và có thể bán lại cho công ty điện với mức giá ưu đãi. Đây hứa hẹn là sản phẩm phù hợp với nhiều đối tượng khách hàng, từ các hộ gia đình nhỏ (chỉ cần có diện tích mái trên 12m² và không bị che chắn, tiêu thụ trên 1 triệu đồng/tháng tiền điện) đến các nhà máy, doanh nghiệp, khách sạn... có diện tích mái lớn và tiêu thụ nhiều điện năng. Đặc biệt, không chỉ giúp giảm tải áp lực lên lưới điện, với chi phí lắp đặt ước tính 20 triệu đồng/1kWp (tùy thuộc

điều kiện lắp đặt), khách hàng sẽ chỉ mất 5 - 6 năm để có thể hoàn vốn ban đầu (chi phí lắp đặt điện mặt trời áp mái) và thu lợi nhuận.

Tại lễ ký kết, ông Lê Vĩnh Sơn, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Sơn Hà cho biết: "Sơn Hà rất tự hào khi được chính thức hợp tác và đồng hành cùng EVNHANOI trong mục tiêu phát triển sản phẩm điện năng lượng mặt trời áp mái trên địa bàn TP Hà Nội. Chúng tôi cam kết sẽ cùng với EVNHANOI phổ cập thông tin lợi ích của sản phẩm về kinh tế, môi trường, chính sách mua điện của nhà nước. Đồng thời, với vai trò là doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, Sơn Hà sẽ cung cấp những sản phẩm điện áp mái chất lượng tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo hiệu suất cao, độ bền, tính ổn định và an toàn cho

khách hàng cũng như lưới điện của EVN HANOI".

Hợp đồng ký kết giữa EVNHANOI với Tập đoàn Sơn Hà được kỳ vọng sẽ tiên phong trong xây dựng mô hình phát tác tiêu biểu giữa ngành điện và các doanh nghiệp tư nhân, mang sản phẩm điện mặt trời áp mái "ích nước - lợi nhà" phổ cập đến từng hộ dân, văn phòng, nhà máy. Được biết, Tập đoàn Sơn Hà đã có nhiều kinh nghiệm trong việc lắp đặt, triển khai các dự án điện mặt trời áp mái trong công nghiệp và dân dụng như: dự án nhà máy Toàn Mỹ (300kWp), dự án resort Sông Hồng (28kWp), dự án Nha Trang (20kWp), dự án Đắc Nông (20kWp)... và các dự án lắp đặt tại nhà dân (khoảng 5kWp). Dự kiến năm 2020, sản lượng điện mặt trời áp mái free solar của Sơn Hà ước đạt 10MWp.

Tổng công ty Điện lực Hà Nội (EVNHANOI) vừa tổ chức lễ ký kết thỏa thuận hợp tác phát triển điện mặt trời áp mái trên địa bàn TP Hà Nội với Tập đoàn Sơn Hà.

ĐỨC DŨNG

Với thỏa thuận hợp tác giữa hai bên, EVNHANOI sẽ hỗ trợ Tập đoàn Sơn Hà tuyên truyền các chính sách, quy định của pháp luật và tạo điều kiện hỗ trợ lắp đặt, nghiệm thu, đấu nối công tơ hai chiều khi doanh nghiệp triển khai vận hành. Đồng thời, doanh nghiệp cũng đảm bảo chất lượng tại các dự án, cung cấp thiết bị và các giải pháp kỹ thuật phù hợp tiêu chuẩn Thông tư 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công Thương quy định về hệ thống điện phân phối và Thông tư số 30/2019/TT-BCT ngày 28/11/2019 về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BCT trong quy định hệ thống truyền tải điện. Sản phẩm điện mặt trời áp mái của Sơn Hà (free solar) áp dụng chính sách bảo hành lên đến 15 năm (đối với pin năng lượng mặt trời) và bảo dưỡng hoàn toàn miễn phí trong 2 năm đầu.



Tăng công suất nhiệt điện than phải đảm bảo môi trường

Bộ Công Thương yêu cầu các nhà máy nhiệt điện than tăng cường các biện pháp giảm thiểu bụi từ kho than, khu vực cảng than, việc vận chuyển, lưu giữ tro, xỉ tại bãi xỉ.

AN NHIÊN

Nhiệt điện than chú trọng môi trường

Theo Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), hiện nay, các nhà máy nhiệt điện than của EVN đang sử dụng công nghệ hiện đại không thua kém các nhà máy trong khu vực và trên thế giới, đáp ứng tốt các yêu cầu về môi trường.

Ông Dương Sơn Bá – Phó Tổng giám đốc Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng cho biết, công ty hiện có quy mô công suất 1.200MW với 2 nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng 1 và 2, sản xuất khoảng 7,2 tỷ kWh điện mỗi năm. Chu trình sản xuất điện của 2 nhà máy này bao gồm 2 thiết bị chính là lò hơi và tuabin,

máy phát với hệ thống truyền tải điện bao gồm 2 sân phân phối 220kV và 110kV.

Để phù hợp với môi trường hiện tại, nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng đã nâng cấp, cải tạo công trình xử lý khí thải, bụi nhà máy, nên hiện nay, nồng độ bụi của nhà máy nhỏ hơn 100um tiêu chuẩn (đạt khoảng 80um tiêu chuẩn), NOx khoảng 650-670 mg tiêu chuẩn, SOx là 310-320mg tiêu chuẩn.

Hiện nay, công ty đã thực hiện quan trắc định kỳ nước thải, khí thải 3 tháng/lần theo các quy chuẩn môi trường hiện hành. Kết quả quan trắc các thông số phát thải đều đạt yêu cầu theo QCVN 40:2011/BTNMT.

Công ty lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động với các thông số lưu lượng, nhiệt độ, bụi, SOx, NOx, O2 dư và lắp đặt camera giám sát tại ống khói. Mặt khác, công ty cũng lắp đặt thiết bị quan trắc nước thải tự động (nước làm mát) trước khi xả ra nguồn nước tiếp nhận với các thông số lưu lượng, pH, nhiệt độ và Clo dư.

Tro xỉ phát sinh trong quá trình sản xuất được đưa về bãi thải xỉ bằng hệ thống đường ống kín, không thải ra môi trường. Đường ống này đang được thay thế từ ống thép cacbon sang ống thép có lớp lót cerametal có khả năng chống mài mòn cao để tránh rò rỉ xỉ ra môi trường.

Nhiệt điện Ninh Bình cũng đã thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Công ty đã phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình tiến hành lắp đặt hệ thống giám sát môi trường khí thải online. Theo ông Đỗ Việt Hòa - Trưởng phòng Kỹ thuật của công ty "Các thông



Bộ Công Thương yêu cầu nhiệt điện than phải đảm bảo về môi trường

số khí thải liên tục được truyền về Sở, được Sở giám sát chặt chẽ. Nếu một chỉ số nào vượt giới hạn sẽ chuyển thành màu vàng, Sở sẽ trực tiếp gọi điện đến công ty yêu cầu điều chỉnh để đáp ứng tiêu chuẩn".

Giảm thiểu bụi tro, xỉ

Theo Bộ Công Thương, thời gian qua, do nhu cầu sử dụng điện cho các hoạt động kinh tế tăng mạnh, nguồn cung cấp điện ngày càng hạn chế, vì vậy, các nhà máy nhiệt điện được huy động vận hành với công suất cao, đảm bảo an ninh năng lượng đất nước. Để đảm bảo an toàn, tin cậy trong quá trình sản xuất cũng như công tác bảo vệ môi trường, Bộ Công Thương đề nghị các nhà máy nhiệt điện tiếp tục thực hiện nghiêm các yêu cầu của Bộ trưởng về việc tăng cường công tác bảo vệ môi trường ngành công thương. Thực hiện đúng quy định pháp luật bảo

vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường và các giấy phép môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Bên cạnh đó, tăng cường công tác truyền thông, cung cấp thông tin cập nhật, chính xác, đầy đủ về công nghệ sản xuất, phương án bảo đảm an toàn, công tác bảo vệ môi trường cho chính quyền, người dân địa phương, các cơ quan truyền thông (có thể thông qua bảng điện tử hiển thị kết quả chất lượng môi trường đặt tại cổng nhà máy, trên trang thông tin điện tử của các công ty, hoạt động tham quan thực tế nhà máy của cộng đồng dân cư...).

Về các giải pháp quản lý chất thải, Bộ Công Thương yêu cầu thực hiện các giải pháp tuần hoàn, tái sử dụng triệt để nước thải sau xử lý cho các công đoạn sản xuất, hoạt động của nhà máy. Kiểm soát chặt chẽ chất

lượng nước làm mát đầu ra theo đúng các Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về môi trường, đặc biệt là các thông số về nhiệt độ và hàm lượng clo dư.

Kiểm soát chặt chẽ chất lượng khí thải đầu ra đáp ứng đúng cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và các Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về môi trường. Nghiên cứu và thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo đưa hệ thống lọc bụi tĩnh điện vào hoạt động ngay từ đầu của quá trình khởi động, thay thế sử dụng dầu đốt kèm từ FO sang DO, hoàn thành việc lắp đặt và truyền số liệu quan trắc khí thải tự động đến các cơ quan môi trường địa phương.

Đối với chất thải rắn, lập, phê duyệt và thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Đề án tiêu thụ, xử lý tro, xỉ, thạch cao theo quy định. Tăng cường các biện pháp giảm thiểu bụi từ kho than, khu vực cảng than, việc vận chuyển, lưu giữ tro, xỉ tại bãi xỉ.



Tăng cường cấp điện chống hạn, mặn ở đồng bằng sông Cửu Long

Trong những ngày qua, Tổng công ty Điện lực miền Nam (EVNSPC) đã gấp rút triển khai đầu tư kéo điện phục vụ các trạm bơm nước ngọt tưới tiêu, chống hạn, mặn ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

TÙNG LÂM



Lắp đặt trạm biến áp cấp điện cho 4 máy bơm phục vụ tưới nước chống hạn mặn trên địa bàn xã Bình Nghi, huyện Gò Công Đông, Tiền Giang.

Trước tình trạng hạn mặn gay gắt đang xâm lấn vào hệ thống sông, rạch tại các tỉnh miền Tây, EVNSPC đã có văn bản yêu cầu các công ty điện lực thành viên tại 21 tỉnh phía Nam đảm bảo cung cấp điện tưới tiêu, chống hạn và nhiễm mặn. Theo đó, EVNSPC yêu cầu các công ty điện lực thành viên phối hợp với

địa phương lập danh sách các phụ tải chống hạn mặn, phụ tải thủy lợi, nông nghiệp, an sinh (các phụ tải bơm nông nghiệp, tưới tiêu, nước sinh hoạt, bơm điều tiết nước mặn, van cửa đập,...); nắm rõ phương thức, lịch trình hoạt động của các phụ tải này và xây dựng các phương án đảm bảo điện bơm tưới tiêu, nước sinh hoạt chống hạn, mặn.

Đồng thời, tăng cường kiểm tra, quản lý vận hành, kịp thời phát hiện, xử lý các khiếm khuyết trên hệ thống điện, hạn chế tối đa sự cố trong quá trình cấp điện cho khu vực này.

Trong những ngày qua, các đơn vị thành viên thuộc EVNSPC cũng đã gấp rút triển khai kéo điện đến các trạm bơm nước tại tỉnh Tiền Giang và Bến Tre, nơi có mức độ hạn mặn nghiêm trọng.

Theo đó, sau 3 ngày khẩn trương thi công, ngày 9/3, Công ty Điện lực Tiền Giang hoàn tất việc kéo đường dây và xây dựng trạm điện 400kVA cấp điện cho trạm bơm Nguyễn Tấn Thành tại thuộc xã Bình Đức (huyện Châu Thành). Tổng chi phí đầu tư khoảng 5,7 tỷ đồng. Trước tình hình xâm nhập mặn nghiêm trọng, tỉnh Tiền Giang triển khai đắp đập thép ngăn mặn, trữ ngọt trên kênh Nguyễn Tấn Thành nhằm phục vụ bơm nước ngọt bổ cấp cho người dân trong mùa khô năm 2020.

Trước đó, Công ty Điện lực Tiền Giang cũng hoàn thành lắp đặt trạm biến áp 3x50kVA tại trụ TA47 sau IA 14 tuyến Tân Thành (xã Phước Trung, huyện Gò Công Đông) và kéo 398 m dây cáp hạ áp vào kinh Địa Xanh (giáp kênh Salicette, thuộc xã Bình Nghi, huyện Gò Công Đông) để cấp điện cho 4 máy bơm (15kW/máy) để bơm nước chống hạn mặn, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh khu vực các huyện phía Đông của tỉnh trong mùa khô 2020.

Trong khi đó, Công ty Điện lực Bến Tre đóng điện công trình đường dây và trạm biến áp 250kVA Cống Cái Sơn tại xã Phú Túc (huyện Châu Thành) để cấp



Đoàn EVNSPC kiểm tra hệ thống điện vận hành trạm bơm.

nước ngọt cho dân sinh và cây ăn trái trên địa bàn. Công trình có tổng vốn đầu tư trên 1 tỷ đồng, gồm nâng cấp 700 m đường dây từ 1 pha lên 3 pha, xây dựng mới trên 100 m đường dây và trạm. Thời gian thi công chỉ trong vòng 3 ngày.

Theo đại diện EVNSPC, trong thời gian tới, Tổng công ty tiếp tục phối hợp với chính quyền các địa phương để triển khai việc xây dựng những công trình đường dây và trạm cấp điện cho các trạm bơm nhằm giải quyết những

khó khăn bức thiết cho người dân do hạn mặn gây ra.

Bên cạnh đó, EVNSPC cũng nỗ lực đưa nước ngọt đến với người dân vùng hạn mặn. Mới đây, đoàn công tác của EVNSPC đã tặng hệ thống máy lọc nước RO cho người dân xã Gia Thuận (huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang) và Mái ấm Đức Quang - nơi nuôi dưỡng trên 100 trẻ em mồ côi, lang thang cơ nhỡ, tọa lạc tại xã Long Hòa (huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre). Mỗi hệ thống lọc nước RO có

công suất 60 - 80 lít/giờ, có trị giá trên 30 triệu đồng.

Theo ông Lê Văn Hải, Chủ tịch UBND xã Gia Thuận, kể từ ngày 18/2 đến nay, người dân địa phương không còn nước ngọt cho sinh hoạt. Chính quyền địa phương, với sự hỗ trợ của quân đội và các đơn vị hảo tâm đã hỗ trợ bằng việc đưa nước ngọt từ nơi khác về phục vụ người dân nhưng mức độ có hạn và người dân phải đến điểm cấp nước đặt tại trụ sở UBND xã xếp hàng nhiều giờ để chờ hứng từng can nước. Vì vậy, việc hỗ trợ máy lọc nước ngọt của ngành điện lực là vô cùng quý giá, giúp phần nào kịp thời giải cơn khát nước ngọt cho người dân.

Ngoài hệ thống máy lọc nước, đại diện EVNSPC cùng Công ty Điện lực Bến Tre và Công ty Điện lực Tiền Giang còn trao hàng trăm bình nước lọc loại 20 lít/bình cho người nghèo ở các xã Gia Thuận, Tân Phước (huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang), các xã Long Hoà, Thới Lai (huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre). Các đơn vị trực thuộc EVNSPC sẽ tiếp tục xem xét hỗ trợ cho những hộ dân nghèo vùng hạn mặn đang gặp nhiều khó khăn về nước ngọt.





Biển Việt Nam có nhiều điều kiện phát triển năng lượng

Thúc đẩy đầu tư năng lượng tái tạo trên các vùng biển

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa ký ban hành Nghị quyết số 26/NQ-CP ban hành Kế hoạch tổng thể và Kế hoạch 5 năm của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

HUYỀN CHÂU

Mục tiêu của Kế hoạch là thúc đẩy đổi mới, sáng tạo và bảo đảm tính bền vững trong phát triển kinh tế biển Việt Nam, xây dựng thương hiệu biển Việt Nam; tạo được sự bứt phá về khai thác, sử dụng hiệu quả, hợp lý các vùng biển, ven biển và hải đảo; bảo đảm tính khả thi trong quy

động và sử dụng nguồn lực, phù hợp với bối cảnh quốc tế và trong nước.

Năm 2025 xây dựng cơ chế phát triển năng lượng mới trên biển

Trong giai đoạn 5 năm, Nghị quyết đặt ra Kế hoạch cụ thể. Khai thác dầu khí và

các tài nguyên, khoáng sản biển khác sẽ tập trung nghiên cứu, tìm kiếm, thăm dò dầu khí các bể trầm tích có tiềm năng đang khai thác, bao gồm bể Cửu Long, Nam Côn Sơn, Sông Hồng và Malay - Thổ Chu. Đẩy mạnh tìm kiếm, thăm dò các bể nước sâu xa bờ; nghiên cứu, thăm dò các dạng hydrocarbon phi truyền thống (băng cháy, khí than, khí sét, dầu trong sét...). Gắn việc tìm kiếm, thăm dò dầu khí với điều tra, khảo sát, đánh giá tiềm năng các tài nguyên, khoáng sản đáy biển, đặc biệt là các khoáng sản có giá trị cao, có ý nghĩa chiến lược.

Áp dụng, cập nhật công nghệ cao trong tìm kiếm, thăm dò, khai thác, chế biến và phân phối sản phẩm dầu, khí và các khoáng sản biển khác, bảo đảm hiệu quả cao, nâng cao hệ số thu hồi dầu khí, đặc biệt là các mỏ nhỏ, mỏ cận biển và tiết kiệm các nguồn lực khác, bảo vệ tốt tài nguyên sinh thái. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời xây dựng cơ chế, chính sách thuận lợi và khuyến khích phục vụ công

tác tìm kiếm, thăm dò và khai thác hiệu quả, an toàn dầu khí, khoáng sản theo từng giai đoạn.

Công nghiệp ven biển: đẩy mạnh thu hút đầu tư và phát triển các ngành công nghệ cao, thân thiện với môi trường, dự án sử dụng công nghệ nguồn vào các khu kinh tế, khu công nghiệp ven biển. Ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp chế biến sâu, ứng dụng công nghệ cao để gia tăng giá trị. Điều chỉnh quy hoạch các ngành công nghiệp có sử dụng nhiên liệu hóa thạch, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và gia tăng phát thải khí nhà kính. Huy động các nguồn lực ngoài ngân sách trung ương và có cơ chế, chính sách phù hợp cho đầu tư phát triển công nghiệp ven biển.

Ưu tiên đầu tư phát triển năng lượng tái tạo trên các đảo phục vụ sản xuất, sinh hoạt, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các cá nhân, tổ chức kinh tế trong và ngoài nước phối hợp đầu tư khai thác nguồn năng lượng biển mới và tái tạo trên cơ sở đôi bên cùng có lợi. Thúc đẩy đầu tư xây dựng, khai thác điện gió, điện mặt trời và các dạng năng lượng tái tạo khác

trên các vùng biển và hải đảo. Phát triển các dự án điện gió tại một số tỉnh có tiềm năng, trước hết là tại các tỉnh Bình Thuận, Bạc Liêu, Cà Mau.

Năm 2030 tập trung phát triển năng lượng tái tạo

Vấn đề phát triển năng lượng biển được Nghị quyết đặc biệt chú trọng. Cụ thể, theo kế hoạch tổng thể đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 sẽ tập trung phát triển năng lượng biển.

Cụ thể, tiếp tục tìm kiếm, thăm dò khoáng sản, dầu khí, các dạng hydrocarbon phi truyền thống tại các bể trầm tích vùng nước sâu xa bờ nhằm gia tăng trữ lượng khoáng sản, dầu khí. Nâng cao hiệu quả khai thác, tăng hệ số thu hồi các tài nguyên khoáng sản biển gắn với chế biến sâu; kết hợp hài hòa giữa khai thác, chế biến với bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học biển. Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp có tính dẫn dắt và hạt nhân cho chuỗi hoạt động dầu khí, khoáng sản; tăng cường hợp tác quốc tế, phát

triển, trao đổi và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực dầu khí, khoáng sản.

Công nghiệp ven biển sẽ ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao thân thiện với môi trường, công nghiệp nền tảng, công nghệ nguồn. Phát triển hợp lý các ngành sửa chữa và đóng tàu, lọc hoá dầu, năng lượng, cơ khí chế tạo, công nghiệp chế biến, công nghiệp phụ trợ. Đảm bảo mục tiêu, định hướng phát triển các khu kinh tế ven biển phù hợp với điều kiện, tiềm năng, thế mạnh của địa phương, của vùng trên cơ sở hài hòa lợi ích của địa phương, của vùng với lợi ích của quốc gia. Đổi mới đồng bộ về cơ chế, chính sách tạo bứt phá trong phát triển bền vững công nghiệp ven biển, bảo đảm giải quyết tốt đồng thời các vấn đề về môi trường, xã hội, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, tiết kiệm năng lượng và phát triển cơ sở hạ tầng xã hội.

Năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới sẽ tập trung phát triển ngành chế tạo thiết bị phục vụ ngành công nghiệp năng lượng tái tạo, tiến tới làm chủ một số công nghệ, thiết kế, chế tạo và sản xuất



thiết bị. Quan tâm phát triển một số ngành kinh tế dựa vào khai thác tài nguyên đa dạng sinh học biển như rừng ngập mặn, dược liệu biển, nuôi trồng và chế biến rong, tảo, cỏ biển... Hỗ trợ đầu tư cho các chương trình điều tra, nghiên cứu, chế tạo thử, xây dựng các điểm điển hình sử dụng năng lượng tái tạo; ưu đãi thuế nhập thiết bị, công nghệ mới, thuế sản xuất, lưu thông các thiết bị; bảo hộ quyền tác giả cho các phát minh, cải tiến kỹ thuật có giá trị trong lĩnh vực năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới.

Kế hoạch tổng thể cũng tập trung vào việc phát triển các vùng biển như Vùng biển và ven biển phía Bắc (Quảng Ninh - Ninh Bình): Tiếp tục xây dựng

khu vực Quảng Ninh, Hải Phòng trở thành trung tâm kinh tế biển; Quảng Ninh trở thành trung tâm du lịch quốc gia kết nối với các trung tâm du lịch quốc tế lớn của khu vực và thế giới; Hải Phòng trở thành trung tâm dịch vụ hậu cần cảng biển quốc tế, trung tâm nghề cá lớn gắn với ngư trường Vịnh Bắc Bộ; phát triển chế biến thủy sản, nuôi trồng thủy sản ven bờ và xa bờ ở cả Quảng Ninh và Hải Phòng.

Vùng biển và ven biển Bắc Trung Bộ, Duyên hải Trung Bộ (Thanh Hoá - Bình Thuận): phát triển các cảng biển nước sâu trung chuyển quốc tế, cảng biển chuyên dụng gắn với các khu liên hợp công nghiệp, dầu khí, điện, năng lượng tái tạo, công nghiệp sạch; phát triển

các trung tâm du lịch lớn; nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản, dịch vụ hậu cần và hạ tầng nghề cá.

Vùng biển và ven biển Đông Nam Bộ (Bà Rịa - Vũng Tàu - Thành phố Hồ Chí Minh): phát triển cảng biển container quốc tế, dịch vụ hậu cần cảng biển, dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải, công nghiệp khai thác, chế biến dầu khí, công nghiệp hỗ trợ và các dịch vụ ngành dầu khí; Bà Rịa - Vũng Tàu trở thành trung tâm nghề cá lớn gắn với ngư trường Đông Nam Bộ, phát triển chế biến thủy sản, nuôi trồng thủy sản ven bờ và xa bờ.

Vùng biển và ven biển Tây Nam Bộ (Tiền Giang - Cà Mau - Kiên Giang): xây dựng phát triển Phú Quốc thành trung tâm dịch vụ, du lịch sinh thái biển mạnh mẽ tầm quốc tế; phát triển công nghiệp khí, chế biến khí, điện khí, năng lượng tái tạo, nuôi trồng, khai thác hải sản, dịch vụ hậu cần, hạ tầng nghề cá; kết nối với các trung tâm kinh tế lớn trong khu vực và thế giới.

Chính phủ giao Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giúp Ủy ban chỉ đạo quốc gia về thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình và định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Nghị quyết này.

Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chính sách về phát triển năng lượng mới, năng lượng tái tạo và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả cho phát triển kinh tế biển; phát triển các ngành công nghiệp ven biển có trọng tâm, trọng điểm và thân thiện với môi trường.



Nước và biển đổi khí hậu

Chủ đề Ngày Nước thế giới năm 2020 là "Nước và biển đổi khí hậu" và mối liên kết chặt chẽ giữa hai yếu tố này. Ngày Nước thế giới cho thấy việc sử dụng nước hợp lý sẽ giúp giảm lũ lụt, hạn hán, khan hiếm, ô nhiễm và giúp chống biến đổi khí hậu (BĐKH).

■ LINH GIANG



Nhiều vùng trên thế giới còn thiếu nước

Hơn 650 triệu người chưa được sử dụng nước an toàn

Số liệu thống kê cho thấy, trên toàn cầu, hiện có khoảng 663 triệu người vẫn chưa được tiếp cận với nguồn nước uống an toàn, đảm bảo về sức khỏe và vệ sinh môi trường. Ngay cả đối với những người có khả năng tiếp cận thì các dịch vụ về nước thường không đủ để đáp ứng các nhu cầu cơ bản.

Trên khắp các vùng cận sa mạc Sahara của châu Phi, có khoảng 30% đến 50% hệ thống cấp nước nông thôn không hoạt động sau 5 năm xây dựng; mặt khác, các tiện ích trong khu vực đô thị thì chỉ thường bao gồm các đường cấp nước. Và như vậy, nước thường bị ô nhiễm từ các chất ô nhiễm đô thị, công nghiệp và nông nghiệp đồng thời gây ảnh hưởng ô nhiễm đến các hệ thống nước không bị ô nhiễm, ngay cả những nước được phân loại là nguồn an toàn.

Nhiều người trong số những người thiếu tiếp cận với các dịch vụ nước cơ bản cũng sống trong các quốc gia bị xung đột với quản trị nước kém, an ninh nguồn nước thấp, tỷ lệ nghèo đói cao và



các thể chế yếu kém. Ở các quốc gia có lịch sử xung đột và bất ổn dân sự, tác động của người tị nạn đã làm xấu thêm tình trạng của các dịch vụ cung cấp nước.

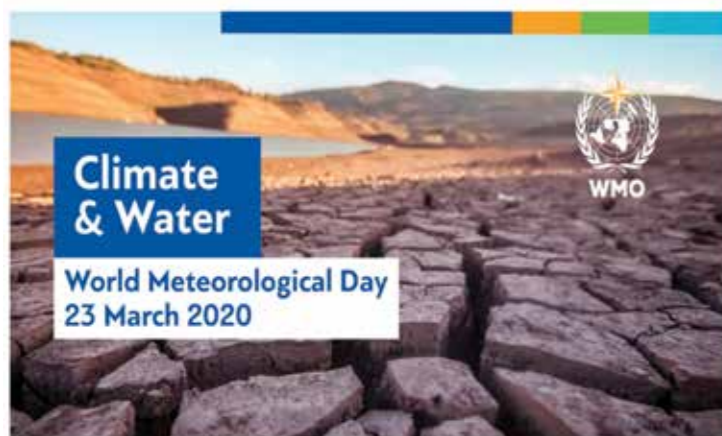
Hàng năm, UN-Water - cơ chế phối hợp của Liên Hợp Quốc về nước và vệ sinh đưa ra chủ đề cho Ngày Nước thế giới. Năm 2020, trọng tâm là biến đổi khí hậu, năm 2021 là định giá nước và năm 2022 sẽ là nước ngầm.

Chủ đề Ngày Nước thế giới năm 2020 là “Nước và biến đổi khí hậu” và mối liên kết chặt chẽ giữa hai yếu tố này. Ngày Nước thế giới cho thấy việc sử dụng nước hợp lý sẽ giúp giảm lũ lụt, hạn hán, khan hiếm, ô nhiễm và giúp chống BĐKH.

Bằng cách thích nghi với tác động của nước do BĐKH, chúng ta sẽ bảo vệ sức khỏe và bảo toàn mạng sống. Đồng thời, nếu sử dụng nước hiệu quả hơn, chúng ta sẽ giảm khí nhà kính.



WATER AND CLIMATE CHANGE



Sử dụng nước có trách nhiệm

“Nước là tài nguyên quý giá nhất của chúng ta - Chúng ta phải sử dụng nó một cách có trách nhiệm hơn; Chúng ta phải cân bằng tất cả các nhu cầu về nước của xã hội trong khi vẫn đảm bảo những người nghèo nhất, những đối tượng yếu thế không bị bỏ lại phía sau” chính là thông điệp mà Ủy ban Nước Liên Hợp Quốc (UN-Water) công bố trong Ngày Nước thế giới 2020.

Một số thông điệp Ngày Nước thế giới 2020: Chúng ta không thể chờ đợi! Các nhà hoạch định chính sách khí hậu phải đặt nước là trung tâm của các kế hoạch hành động. Nước có thể giúp chống lại BĐKH! Chúng ta cần có các giải pháp

về vệ sinh và nước một cách bền vững với chi phí hợp lý. Tất cả mọi người đều có vai trò trong vấn đề nước và biến đổi khí hậu. Ngay cả từ các hộ gia đình cũng cần phải có phương án sử dụng nước hiệu quả hơn. Mọi người đều có vai trò quan trọng. Trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta, có những giải pháp dễ dàng đến mức đáng ngạc nhiên mà tất cả chúng ta có thể thực hiện để giải quyết BĐKH.

Khi dân số toàn cầu tăng lên, nhu cầu về nước tăng cũng khiến cho tài nguyên thiên nhiên trở nên cạn kiệt và tình trạng ô nhiễm môi trường diễn ra ở nhiều nơi. Theo đó, các giải pháp về bảo vệ các nguồn tài nguyên nước, bảo vệ vùng đất ngập nước cũng như áp dụng các kỹ thuật sản xuất nông nghiệp thông minh, tăng cường tái sử

dụng nước thải an toàn để ứng phó với BĐKH là những giải pháp mà chủ đề Ngày Nước thế giới năm 2020 hướng tới.

Tại Việt Nam, ông Nguyễn Việt Dũng - Giám đốc Trung tâm Truyền thông Bộ Tài nguyên và Môi trường cho biết, để hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Bộ Tài nguyên và Môi trường dự kiến tổ chức các hoạt động như: tọa đàm trực tuyến chủ đề “Nước và biến đổi khí hậu” tại Hà Nội; kết nối giữa các nhiếp ảnh gia, các chuyên gia, nhà khoa học và các bạn trẻ về hiện trạng, ảnh hưởng của BĐKH đến tài nguyên nước và những cố gắng, nỗ lực trong việc giảm thiểu tác động và bảo vệ tài nguyên nước; truyền thông qua mạng xã hội; truyền thông qua các phương tiện báo chí, thông tin đại chúng...

Mặn bủa vây, Đồng bằng sông Cửu Long thiếu nước trầm trọng

Xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long đang ở mức trầm trọng ảnh hưởng tới đời sống và sản xuất của người dân đặc biệt là nguồn nước sạch.

NAM THANH

Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, 96.000 hộ dân các tỉnh, TP khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) gặp khó khăn về nguồn nước sinh hoạt. Trong đó, Sóc Trăng là địa phương bị ảnh hưởng lớn nhất với khoảng 24.400 hộ, tiếp đến là Cà Mau: 20.500 hộ, Bến Tre: 20.000 hộ, Kiên Giang: 11.300 hộ, Trà Vinh: 8.600 hộ...



Nguyên nhân do nguồn nước có độ mặn vượt ngưỡng cho phép, các hộ dân thiếu dụng cụ trữ nước ngọt để sử dụng. Dự báo trong thời gian tiếp theo của mùa khô năm 2020 sẽ có khoảng 158.000 hộ thiếu nước sinh hoạt. Trong đó, có 24.000 hộ ở vùng của công trình cấp nước tập trung và 134.000 hộ ở vùng cấp nước nhỏ lẻ, quy mô hộ gia đình.

Ông Nguyễn Xuân Cường, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho biết nước từ thượng nguồn sông Mê Kông đổ về ít là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến xâm nhập mặn gay gắt tại khu vực ĐBSCL.

Thời gian xâm nhập mặn cao nhất sẽ tập trung vào tháng 1 và 2 năm 2020. Trong trường hợp cực đoan, thời gian thiếu mưa kéo dài kết hợp với việc sử dụng và khai thác tài nguyên nước trong khu vực (sử dụng nước trên các dòng nhánh và trữ nước tại các đập của Trung Quốc) sẽ làm cho tình trạng hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trở nên trầm trọng hơn mùa khô năm 2015 - 2016.

Bến Tre và các tỉnh ĐBSCL hiện vẫn đang triển khai những giải pháp tình thế như: đắp cống lớn, đập tạm ngăn mặn trên sông, vận động toàn dân trữ nước ngọt, chuyển nước ngọt về phục vụ sản xuất và sinh hoạt... Tuy

niên, điều cần thiết hơn hết là những giải pháp dài hạn mang tính tổng thể với sự chung tay của các doanh nghiệp nước sạch. Như vậy, các tỉnh mới có thể ứng phó với tình trạng hạn mặn ngày một khắc nghiệt theo diễn biến bất thường của khí hậu.

Ngân hàng Thế giới (WB) đang thực hiện dự án cấp nước an toàn cho vùng ĐBSCL. Theo đại diện WB "Đây là một việc làm vô cùng cấp bách. Việt Nam sẽ phải xử lý vấn đề cấp nước cho vùng ĐBSCL bằng cách này, hay cách khác. Nếu chúng ta càng trì hoãn thì vấn đề sẽ ngày càng phức tạp hơn. Khi các phương án cho vùng



Tình trạng ngập mặn tại ĐBSCL diễn ra nghiêm trọng



không sớm được triển khai thì các tỉnh có thể tự tìm kiếm những giải pháp riêng để đối phó với tình trạng khủng hoảng nước. Nhưng các giải pháp này sẽ khó bền vững. Chính vì vậy, chúng tôi đánh giá Bộ Xây dựng có vai trò cực kỳ quan trọng đối với dự án này”.

Dự án cấp nước an toàn vùng ĐBSCL là một dự án quan trọng trong tổng thể kế hoạch phát triển bền vững vùng ĐBSCL, nhằm mục tiêu nghiên cứu xây dựng hệ thống cấp nước an toàn, bền vững cho 7 tỉnh khu vực Tây Nam sông Hậu: Cần Thơ, An Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang. Không chỉ đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc đảm bảo an ninh cấp nước mang tính chiến lược, dài hạn đối với khu vực Tây Nam sông Hậu, Dự án còn đồng thời hạn chế tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu và việc khai thác nước ngầm hiện tại gây ra; nghiên cứu xây dựng cơ sở vững chắc về kỹ thuật, tổ chức, thể chế cho việc khai thác, quản lý, vận hành hệ thống cấp nước được đầu tư trong vùng.

Giai đoạn 1 sẽ thực hiện ở các tỉnh khó khăn nhất như Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng... Đó là các tỉnh sẵn sàng có chuẩn bị nhanh nhất,

tốt nhất và cũng là những địa phương đang phải đối mặt với tình trạng khủng hoảng nước nghiêm trọng nhất.

Song song với quá trình triển khai giai đoạn 1, Bộ Xây dựng và Ngân hàng thế giới vẫn cần phải có tầm nhìn rộng hơn về quy hoạch hệ thống cấp nước an toàn cho cả vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong giai đoạn 2. Trong thời gian tới, WB sẽ trực tiếp làm việc với các địa phương để tìm hiểu nguyện vọng của từng tỉnh.

Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng, yêu cầu Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các địa phương cần tiếp tục tăng cường theo dõi sát tình hình, cập nhật hàng ngày diễn biến thời tiết, nguồn nước ở thượng nguồn sông Mê Kông và ĐBSCL. Các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch tổng thể cấp nước sinh hoạt, với phương châm không để người dân thiếu nước sinh hoạt, đối với vùng thường xuyên xảy ra thiếu nước sinh hoạt phải tự cân đối từ hộ đến thôn/ấp, xã, huyện, tỉnh. Đồng thời, chủ động bố trí ngân sách để triển khai thực hiện các giải pháp cấp nước sinh hoạt nông thôn; gia cố bờ bao, chủ động tích trữ nước trong các hồ, đầm, ao.

Bước tiến xây dựng đô thị thông minh TP HCM

Với những hoạt động cụ thể, quá trình xây dựng đô thị thông minh tại TP HCM đang có những bước tiến rõ nét.

THANH NGÂN

Tháng 2/2020, TP HCM ra mắt mô hình thí điểm Trung tâm điều hành y tế thông minh và Trung tâm điều hành giáo dục thông minh. Đây là hai trung tâm điều hành thông minh về y tế, giáo dục đầu tiên tại Việt Nam.

Trung tâm điều hành y tế thông minh ứng dụng trí tuệ nhân tạo, đưa ra những dự báo, cảnh báo xu hướng bệnh tật trên thế giới cũng như tại Việt Nam. Trung tâm cũng kết nối với các chuyên gia, bác sĩ trong nước và hơn 100 bệnh viện tại 12 quốc gia trên thế giới. Từ đó thực hiện chuyển giao công nghệ giúp ngành y tế TP nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng khám chữa bệnh. Hiện Trung tâm điều hành y tế thông minh đã triển khai thí điểm 12 hợp phần, trong đó có hệ thống giám sát dịch corona.

Trung tâm điều hành giáo dục thông minh gồm một số hợp phần như: xây dựng và quản lý hệ thống báo cáo bằng công cụ thông minh, trực tuyến. Trung tâm cũng hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành bằng các công cụ thông minh; quản lý và tổ chức các cuộc họp thông minh; quản lý lịch làm việc; tích hợp và triển khai hệ thống quản lý văn bản thông minh, hệ thống giám sát qua camera trên cơ sở ứng dụng trí tuệ nhân tạo... Hiện đã có 1/3 trên tổng số trường học của TP gắn camera quan sát. Thời gian tới sẽ phần đầu phủ kín camera

tại 100% đơn vị trường học và cơ sở giáo dục.

Mới đây, Trung tâm Quản lý đường hầm sông Sài Gòn được đổi tên thành Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị được TP HCM giao quản lý, triển khai ứng dụng hệ thống giao thông thông minh trên địa bàn, trợ giúp cho những trường hợp khẩn cấp thông qua áp dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 như dữ liệu lớn, internet kết nối vạn vật, trí tuệ nhân tạo, quá trình

chuyển đổi số. Lãnh đạo Sở Giao thông Vận tải TP HCM cho biết đây là trung tâm điều hành giao thông đô thị thông minh đầu tiên trên cả nước.

Ông Dương Anh Đức, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông (TT&TT) cho biết, một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2020 của Sở là tập trung tăng tốc thực hiện các dự án thành phần thuộc đề án “Xây dựng TP HCM trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2025”.

Gồm có: dự án xây dựng trung tâm điều hành đô thị thông





TP HCM đang dẫn đầu cả nước trong xây dựng đô thị thông minh

minh; trung tâm tiếp nhận và xử lý thông tin khẩn cấp; hệ thống giám sát hình ảnh camera tập trung; triển khai hệ thống quản lý, lưu trữ cơ sở dữ liệu thuộc kho dữ liệu dùng chung của TP HCM - giai đoạn 1. "Ngay trong tháng 3, Sở TT&TT sẽ hỗ trợ 22 quận, huyện xây dựng đề án đô thị thông minh tại địa phương" ông Đức nói.

Ngoài đề án trên, trong năm 2020, Sở TT&TT cũng triển khai nhiều nhiệm vụ khác, trong đó sẽ thành lập trung tâm điều hành chỉ huy tích hợp TP HCM; trình UBND TP xem xét và phê duyệt "Chương trình nghiên cứu và phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) tại TP.HCM giai đoạn 2020-2030". Sở sẽ trình UBND TP đề án chuyển đổi số tại TP HCM; cập nhật và triển khai kiến trúc chính quyền điện tử TP phù hợp khung kiến trúc Chính phủ Việt Nam, phiên bản 2.0...

Phó Chủ tịch UBND TP Trần Vĩnh Tuyến đề nghị sở tập trung hỗ trợ các quận, huyện hoàn thành đề án xây dựng đô thị thông minh tại địa phương và hướng dẫn các sở, ngành xây dựng trung tâm điều hành thông

minh. Đối với việc thành lập trung tâm điều hành chỉ huy tích hợp TP HCM, ông Tuyến yêu cầu Sở TT&TT tính toán, chuẩn bị kỹ về kỹ thuật, công nghệ và cả địa điểm đặt trung tâm này sao cho thuận tiện và phát huy hiệu quả cao nhất.

Để xây dựng đô thị thông minh TP HCM, nhiều chuyên gia cho rằng việc đa dạng hóa các hình thức huy động vốn rất cần thiết. Đó là nguồn vốn từ nhà đầu tư nước ngoài và nguồn kiều hối; vốn từ doanh nghiệp và vốn tài nguyên hiện có. Hoặc TP nên huy động nguồn vốn đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP), hiện nay là cách

thức huy động vốn tốt nhất và phổ biến nhất ở các đô thị đang phát triển.

Hiện kế huy động vốn xây dựng đô thị thông minh cho TP HCM, ông Đặng Đức Thành, Ủy viên Ban chấp hành Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) gợi ý kênh huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài nguyên đất đai, coi đó là chìa khóa của cải cách và tăng trưởng kinh tế. Muốn vậy, ông Thành góp ý đối với UBND TP cần đổi mới nhanh chóng về chính sách thuế, về đất đai và kiểm soát chặt chẽ hạn mức đất cấp cho các dự án, vốn còn nhiều bất cập trong thời gian qua.



Xu hướng xanh: Cần chiến lược tổng thể

KTS Phạm Thanh Tùng cho rằng, hiện nay cụm từ kiến trúc xanh hay công trình xanh là cụm từ hot nhất, được nhắc nhiều nhất trong giới kiến trúc sư (KTS) và giới đầu tư - kinh doanh bất động sản.

THANH NGÂN

Theo KTS Phạm Thanh Tùng, kiến trúc xanh hay công trình xanh về bản chất là giống nhau. Có khác chăng là các tiêu chí của công trình xanh có tính định lượng, được xác định cụ thể bằng thuật toán, đo đếm bằng các con số thông qua máy móc và sử dụng tiến bộ của khoa học công nghệ (như máy điều hòa không khí, kính chống nhiệt, vật liệu không nung, trí tuệ nhân tạo...). Còn tiêu chí của kiến trúc xanh chỉ mang tính định tính, đề cao sáng tạo của KTS, dùng thủ pháp của nghệ thuật kiến trúc kết hợp với việc sử dụng vật liệu thân thiện môi trường và công nghệ để đáp ứng các yêu cầu đặt ra (theo 5 tiêu chí Kiến trúc xanh của Hội KTS Việt Nam).

"Nhưng kiến trúc xanh phải có giá trị thẩm mỹ, tức là phải "đẹp". Kiến trúc xanh còn có tính văn hóa (kế thừa và phát huy), tính xã hội, tính cộng

đồng rất cao (phổ cập, ứng dụng). Cũng chính điều này đã giúp chính quyền đô thị có cái nhìn tích cực hơn trong quản lý sử dụng các không gian công cộng (công viên, hồ nước, cây xanh, thảm cỏ...) và khuyến khích cư dân trồng cây xanh, trồng hoa trên mái, trên ban công, lô gia tại các ngôi nhà, căn hộ của mình cũng như giữ gìn sự "xanh - sạch - đẹp", ông Phạm Thanh Tùng nhấn mạnh.

Hiện nay, xu hướng kiến trúc xanh đã và đang được các KTS và các nhà đầu tư bất động sản ứng dụng vào trong thiết kế kiến trúc các công trình nhà ở (cao tầng hay thấp tầng, biệt thự) và công trình công cộng (như trường học, dịch vụ thương mại, vui chơi giải trí) tại các khu đô thị mới. Đây là sự phát triển tích cực của kiến trúc. Với mật độ xây dựng chỉ từ 20 - 30%, với các thiết kế theo hướng kiến trúc xanh, nhiều khu đô thị mới do các





Chủ đầu tư lớn có uy tín thực hiện đã đem đến cho người dân một không gian sống xanh, một nơi cư trú an toàn, bền vững và thân thiện. Đó chính là những nơi đáng sống.

Theo dự báo của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), Việt Nam đang và sẽ là quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của tình trạng biến đổi khí hậu, riêng TP.HCM là một trong 10 thành phố trên thế giới bị đe dọa nhiều nhất bởi biến đổi khí hậu.

Với tốc độ đô thị hoá ngày càng tăng nhanh, hàng nghìn công trình lớn nhỏ đang mọc lên mỗi ngày, kéo theo đó là sự gia tăng nhu cầu từ phía khách hàng với những công trình xanh, hạn chế năng lượng tiêu thụ và tiết kiệm chi phí.

Tuy nhiên, báo cáo thị trường của CBRE Việt Nam cho thấy, tính đến tháng 12/2018, Việt Nam mới chỉ có 104 dự án được chứng nhận xanh với gần 2,5 triệu m² sàn, một con số còn rất khiêm tốn so với sự tăng trưởng thị trường xây dựng hiện nay.

KTS Phạm Thanh Tùng cho rằng, việc đưa kiến trúc xanh vào cuộc sống không chỉ là trách nhiệm của nhà đầu tư bất động sản, của KTS mà hơn hết, có tính quyết định là trách nhiệm của chính quyền đô thị và các nhà lập quy hoạch. Nói đến kiến trúc xanh là nói đến cây xanh, mặt nước, cho dù công trình kiến trúc xanh không chỉ là trồng nhiều cây xanh.

PGS.TS Hoàng Mạnh Nguyên, Viện trưởng Viện nghiên cứu và phát triển Đô thị Xanh Việt Nam

cho rằng, công trình xanh tại Việt Nam cần được nhìn nhận và áp dụng tổng thể trên các khía cạnh môi trường, xã hội, văn hóa và kinh tế phù hợp với điều kiện Việt Nam.

Theo đó, cần xây dựng một chiến lược tổng thể để các sản phẩm xanh được triển khai bao trùm trên cả đô thị, công trình kiến trúc, vật liệu và các sản phẩm xây dựng. Những sản phẩm của công trình xanh là một quá trình khép kín, giảm thiểu những đầu vào của đô thị và kiến trúc (những vật liệu thô), giảm thiểu đầu ra của đô thị và kiến trúc (ô nhiễm, rác thải, nước thải...). Sử dụng triết lý "nguồn gốc trở về nguồn gốc" để thực hiện việc tái sử dụng các vật liệu cũ càng nhiều càng tốt.

"Trong khi lợi ích hữu hình của công trình xanh có thể thấy chính là tăng giá bán, bán nhanh hơn và dễ chuyển nhượng, giảm phí vận hành, tăng giá trị tài sản. Lợi ích vô hình của loại hình này là lợi thế người dẫn đầu, thương hiệu, lợi thế cạnh tranh, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

Ngoài ra, công trình xanh còn có lợi ích lớn đi theo suốt vòng đời, bao gồm chi phí vận hành giảm, giá trị công trình tăng. Đây còn là cơ sở sáng tạo nên chiến dịch marketing bán hàng và xây dựng thương hiệu, đồng thời tạo môi trường sống tiện nghi và sức khỏe", ông Nguyên nói.

Hà Nội mang vẻ đẹp hiện đại với những góc nhìn từ trên cao

Thủ đô mang vẻ đẹp hiện đại với những tuyến đường lớn, những cây cầu bắc qua sông Hồng và cả những tòa nhà chọc trời... Tất cả hiện lên một Hà Nội thật đẹp đang trong giai đoạn phát triển không ngừng. NLSVN xin giới thiệu phóng sự ảnh của nhà báo Viết Anh Mạnh, hội viên Hội Nhiếp ảnh TP Hà Nội.





Australia đặt mục tiêu dẫn đầu năng lượng sạch, mới

Bên cạnh việc đẩy mạnh phát triển năng lượng tái tạo, Chính phủ liên bang Australia sẽ chuyển hướng các khoản đầu tư vào phát triển các công nghệ năng lượng mới, bao gồm hydrogen, thu hồi và lưu trữ carbon, lithium, các loại thức ăn chăn nuôi gia súc bổ sung tiên tiến giúp giảm phát thải khí metan và xuất khẩu khí tự nhiên hóa lỏng (LNG).

BẢO AN

Bộ trưởng Năng lượng Australia Angus Taylor công bố Lộ trình đầu tư công nghệ mới của chính phủ liên bang, trong đó ưu tiên đầu tư phát triển các công nghệ năng lượng giảm phát thải. Australia đã đầu tư 10,4 tỷ AUD (6,7 tỷ USD) vào hơn 670 dự án công nghệ sạch, nhưng bây giờ cần phải thay đổi hướng đi.

Bộ trưởng Taylor nhấn mạnh: "Lộ trình đầu tư công nghệ là nền tảng của chiến lược giảm phát thải dài hạn của Australia". Ông cũng cho biết việc chuyển hướng đầu tư vào công nghệ năng lượng mới có thể sẽ khiến các dự án nghiên cứu năng lượng gió và mặt trời hiện nay phải gác lại.

Tuy nhiên, tới thời điểm hiện tại, năng lượng tái tạo vẫn phát triển mạnh tại Australia. Với kế hoạch lắp đặt hơn 16 gigawatt (GW) năng lượng gió và mặt trời

để đáp ứng nhu cầu điện bình quân đầu người lên đến 220 watt (W), Australia hiện là quốc gia có lĩnh vực năng lượng tái tạo tăng trưởng nhanh nhất thế giới, cao gấp 10 lần tốc độ bình quân của toàn cầu.

Australia đang chứng minh rằng một quốc gia công nghiệp hóa với hệ thống điện sử dụng nhiên liệu hóa thạch có thể chuyển đổi nhanh chóng như thế nào để tạo ra năng lượng tái tạo có hàm lượng carbon thấp.





Ngành năng lượng tái tạo tại Australia có triển vọng phát triển mạnh mẽ bởi sự quan tâm của chính phủ và việc các hợp đồng năng lượng tái tạo mới liên tục được thực hiện với mức giá trung bình khoảng 58 AUD/MWh.

Chính quyền bang Queensland đã cam kết hỗ trợ truyền tải mới để mở khóa các dự án năng lượng mặt trời và gió ở phía Bắc, bao gồm hệ thống lưu trữ thủy lực bơm Genex/Kidston 250 MW. Chính quyền bang New South Wales tiến hành phê duyệt quy hoạch cho một bộ kết nối giữa bang New South Wales và Nam Australia. Những khoản đầu tư này là chìa khóa để Australia duy trì vị trí dẫn đầu về năng lượng tái tạo trong thập kỷ tới.

New South Wales, tiểu bang đông dân nhất của Australia, đã nhận được gấp đôi lượng điện năng từ các nhà máy năng lượng mặt trời và gió quy mô lớn chỉ trong vòng 14 tháng. Các dự án năng lượng tái tạo mới ở New South Wales có thể lấp đầy khoảng trống phát sinh sau khi nhà máy điện chạy bằng than Liddell ở bang này ngừng hoạt động vào năm 2022, một sự kiện mà mới một năm trước đây còn bị coi là có thể gây ra thảm họa và chính phủ liên bang đã cố gắng

gây áp lực để chủ sở hữu nhà máy thay đổi quyết định của mình.

Cơ quan quản lý năng lượng sạch Australia (CER) cho biết, lượng điện sạch được truyền tải tới các gia đình và doanh nghiệp Australia dự kiến sẽ tăng 36% trong năm nay và sẽ tăng thêm 25% trong năm tới.

Theo CER, tốc độ tăng trưởng này đã đưa Australia trở thành quốc gia dẫn đầu thế giới về phát triển năng lượng tái tạo bình quân trên đầu người.

Thủ đô Canberra của Australia là thành phố đầu tiên ngoài châu Âu chuyển đổi sang sử dụng 100% điện năng từ nguồn năng lượng tái tạo từ ngày 1/1/2020. Canberra là thành phố thứ 8 trên

thế giới sử dụng 100% điện năng từ nguồn năng lượng tái tạo.

Quá trình chuyển đổi sang năng lượng tái tạo đã được chính quyền Canberra lên kế hoạch và thực hiện vào khoảng 6 - 7 năm trước. Bắt đầu từ các dự án trang trại gió và năng lượng mặt trời, cung cấp khoảng 5% điện năng cho thành phố. Đến nay, Canberra đã hoàn thành hệ thống đường dây tải điện và tiến hành đấu giá thành công với các nhà cung cấp năng lượng tái tạo trong khu vực và tại 4 tiểu bang khác trên toàn quốc.

Chính quyền thành phố Canberra ước tính việc sử dụng 100% năng lượng tái tạo sẽ giúp cắt giảm 40% lượng khí phát thải, xuống dưới mức của năm 1990 và hiện thực hóa mục tiêu trung hòa khí thải carbon vào năm 2045.

Bên cạnh đó, chính quyền Canberra cũng xem xét tới việc thay thế các loại xe ô tô công vụ, xe buýt và thậm chí cả xe cứu hỏa sang các dòng xe điện, thân thiện với môi trường.

Thủ tướng Scott Morrison mới đây khẳng định Australia sẽ đáp ứng các mục tiêu của thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu vào năm 2030, theo đó đảm bảo giảm phát thải từ 26-28% so với mức của năm 2005 và đạt mức phát thải bằng không trên toàn cầu trong nửa cuối thế kỷ 21.



ĐIỆN GIÓ NGOÀI KHƠI - ĐỘT PHÁ MỚI CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN VIỆT NAM

Theo báo cáo thường niên "Lĩnh vực điện châu Âu năm 2019" do tổ chức nghiên cứu về khí hậu Sandbag hợp tác với tổ chức nghiên cứu Agora Energiewende vừa công bố, năm 2019, lần đầu tiên, tại châu Âu điện gió và điện mặt trời có sản lượng cao hơn điện than.

■ DƯ VẤN TOÁN (VIỆN NGHIÊN CỨU BIỂN VÀ HẢI ĐÀO)

Sự cần thiết phát triển đột phá điện gió ngoài khơi (ĐGNK) Việt Nam

Biến đổi khí hậu, phát thải nhà kính từ các hoạt động sản xuất đang khiến cho Việt Nam khó khăn hơn khi tiếp cận mục tiêu thiên niên kỷ là đảm bảo phát triển kinh tế trong môi trường mang tính bền vững. Xu hướng phát triển năng lượng xanh trên thế giới, trong đó có điện gió ngoài khơi là giải pháp đột phá.

Để có được những định hướng chiến lược đúng đắn nhất cho việc phát triển, tận dụng nguồn năng lượng từ biển, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã ban hành Nghị quyết về Chiến lược Phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018). Nghị quyết đã đưa ra các đột phá về các ngành kinh tế biển của cả nước đến năm 2030 theo thứ tự ưu tiên: (1) Du lịch và dịch vụ biển; (2) Kinh tế hàng hải; (3) Khai thác dầu khí và các tài nguyên khoáng sản biển khác;

(4) Nuôi trồng và khai thác hải sản; (5) Công nghiệp ven biển; (6) Năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới.

Ngày 11/2/2020, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ký ban hành Nghị quyết số 55-NQ/TW về định hướng Chiến lược

phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; với nội dung: "Đối với điện gió và điện mặt trời: Ưu tiên phát triển phù hợp với khả năng bảo đảm an toàn hệ thống với giá thành điện năng hợp lý. Khuyến





khích phát triển điện mặt trời áp mái và trên mặt nước. Xây dựng các chính sách hỗ trợ và cơ chế đột phá cho phát triển điện gió ngoài khơi gắn với triển khai thực hiện Chiến lược biển Việt Nam”.

Đồng thời, Quyết định 2068/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 ngày 25/11/2015 đã có mục tiêu: từng bước nâng cao tỷ lệ tiếp cận nguồn năng lượng sạch và điện năng của người dân khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Đến năm 2020, hầu hết số hộ dân có điện, đến năm 2030, hầu hết các hộ dân được tiếp cận các dịch vụ năng lượng hiện đại, bền vững, tin cậy với giá bán điện và giá năng lượng hợp lý. Phát triển và sử dụng nguồn

năng lượng tái tạo góp phần thực hiện các mục tiêu môi trường bền vững và phát triển nền kinh tế xanh: giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong các hoạt động năng lượng so với phương án phát triển bình thường khoảng 5% vào năm 2020; khoảng 25% vào năm 2030 và khoảng 45% vào năm 2050.

Điện gió ngoài khơi - tài nguyên năng lượng tái tạo vô tận

Theo đánh giá của Tổ chức năng lượng quốc tế (IEA) tài nguyên ĐGNK toàn cầu có tiềm năng đạt 420000 TWh hàng năm, nhiều gấp 18 lần nhu cầu hiện tại của toàn thế giới.

Từ năm 1991 dự án ĐGNK đầu tiên tại Vindeby, Đan Mạch được xây dựng với 11 tuabin 450 kW, tổng công suất 5 MW tại độ sâu 4m gần bờ và đã

được tháo dỡ năm 2017 với hơn 25 năm vòng đời. Gần đây các dự án ĐGNK đã lớn hơn rất nhiều lên đến vài GW với tuabin lớn hơn đến 12 MW và tại các độ sâu lớn gần 200m và xa bờ hơn 100 km. Trước năm 2016 thì giá thành đầu tư một MWh điện gió lên đến 200 USD, tuy nhiên gần đây với sự hoàn thiện pháp lý và công nghệ thì giá thành đã giảm tới khoảng 100 USD/1MWh và cá biệt có dự án đấu thầu tại Vương quốc Anh năm 2019 chỉ khoảng 50 USD/1 MWh.

Thị trường điện gió ngoài khơi gia tăng liên tục hàng năm 30% từ năm 2010 đến năm 2018. Hiện nay có khoảng 150 trang trại gió biển lớn đã hoạt động và đặc biệt tăng mạnh năm 2018 tại Anh, Đức, Đan Mạch, Mỹ, Trung Quốc. Hiện nay châu Âu đã lắp đặt được 20 GW điện gió ngoài khơi và đã

có chính sách hỗ trợ gia tăng gấp 4 lần đến năm 2030 lên 80 GW. IEA dự báo đến năm 2040 thì ĐGNK toàn cầu sẽ có số vốn đầu tư phát triển khoảng 1 ngàn tỷ USD với tốc độ tăng trưởng công suất lắp đặt hàng năm là 13%. Các quốc gia, cũng là các trung tâm phát triển ĐGNK đến năm 2040 là EU (Đan Mạch, Đức, Hà Lan, Ai len), UK, Mỹ, Trung Quốc, Nhật, Ấn Độ, Hàn Quốc, Đài Loan. Hiệu suất công suất lắp đặt của các trang trại ĐGNK đạt 50% cao hơn rất nhiều của điện mặt trời gần 20% và điện gió trên đất liền là 30%.

Theo đánh giá của Ngân hàng thế giới (WB) năm 2019 thì Việt Nam có tiềm năng 475 GW ĐGNK tại vùng biển có độ sâu nhỏ hơn 200 m. Hiện nay tổng các nhà máy điện của Việt Nam là 40 GW đang hoạt động với các nguồn chính là

thủy điện, nhiệt điện than và cơ bản đang dần cạn kiệt. Vì vậy với tiềm năng ĐGNK gấp nhiều lần công suất hiện có, có thể đáp ứng nhu cầu điện năng hiện tại và tương lai.

Vùng ven biển nước ta, đặc biệt vùng phía Nam có diện tích rộng khoảng 142000km² có độ sâu từ 0m đến 60m có tiềm năng phát triển tốt điện gió biển rất tốt. Theo số liệu tốc độ gió thì vùng này đạt tốc độ gió trung bình ở độ cao 100m đạt hơn 7-10m/s. Hiện nay trang trại gió biển Bạc Liêu đầu tiên với công suất 100 MW đã hoạt động cung cấp khoảng 300 triệu kWh/năm và tới năm 2025, lên tới 1.000 MW hay 3 tỷ kWh/năm.

Cụ thể, các trang trại tuabin gió tại Bạc Liêu đã hoạt động tốt và mang lại hiệu quả kinh tế cao, cơ hội thu hồi vốn khoảng hơn 10 năm, so với tuổi thọ tua bin 50 năm. Trang trại gió biển

hiện đóng góp ngân sách cho địa phương với nguồn thu ổn định, như tỉnh Bạc Liêu đạt 76 tỷ đồng/năm, khi hoàn thành trang trại gió 1000 MW sẽ lên tới gần 760 tỷ mỗi năm.

Siêu dự án Thăng Long ngoài khơi Bình Thuận với công suất 3,4 GW đang trong quá trình nghiên cứu khả thi từ năm 2019 và có thể hoàn thành trước năm 2030 sẽ mang lại vị thế cường quốc ĐGNK cho Việt Nam.

Cần có chiến lược đột phá phát triển ĐGNK

Tài nguyên năng lượng gió ngoài khơi là nguồn năng lượng mới và đang được đầu tư phát triển mạnh nhất trên thế giới trong thời đại ngày nay. Năng lượng gió trên biển được chuyển đổi thành điện năng nhờ các tua bin gió và

được chế tạo với tuổi thọ cao hơn phù hợp với điều kiện khắc nghiệt trên biển. Mặt khác sẽ là những điểm tham quan, du lịch học tập, là "mắt thần" giúp tăng cường bảo vệ an ninh chủ quyền trên biển của Tổ quốc.

Đặc biệt với các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước đã ban hành như NQTV 55, NQTV 36 về phát triển Năng lượng tái tạo biển, ĐGNK, năng lượng sóng, thủy triều và hải lưu, và Hiệp định EVFTA giữa Việt Nam và EU sẽ có hiệu lực từ năm 2019 thì các nguồn vốn lớn và công nghệ ĐGNK từ EU dễ dàng tham gia phát triển ĐGNK tại Việt Nam. Cơ hội hội tụ đủ cho Việt Nam có tiềm năng, đột phá đi đầu ASEAN, và trở thành một trung tâm ĐGNK lớn của thế giới và thúc đẩy các ngành công nghiệp, dịch vụ biển hỗ trợ và tương lai xuất khẩu ĐGNK sang khu vực ASEAN và lân cận.



Để thực hiện được điều này cần phải có các chính sách quốc gia về ĐGNK:

- Cần sớm xây dựng Chiến lược quốc gia phát triển ĐGNK.
- Phải sớm có quy hoạch không gian biển cho phát triển ĐGNK Việt Nam đi kèm với Chiến lược quốc gia về Phát triển năng

lượng gió biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện được khung thể chế chính sách quốc gia về cấp phép, thẩm định, đánh giá tác động môi trường, giao thuê biển, phát triển các dự án ĐGNK và các năng lượng biển khác.

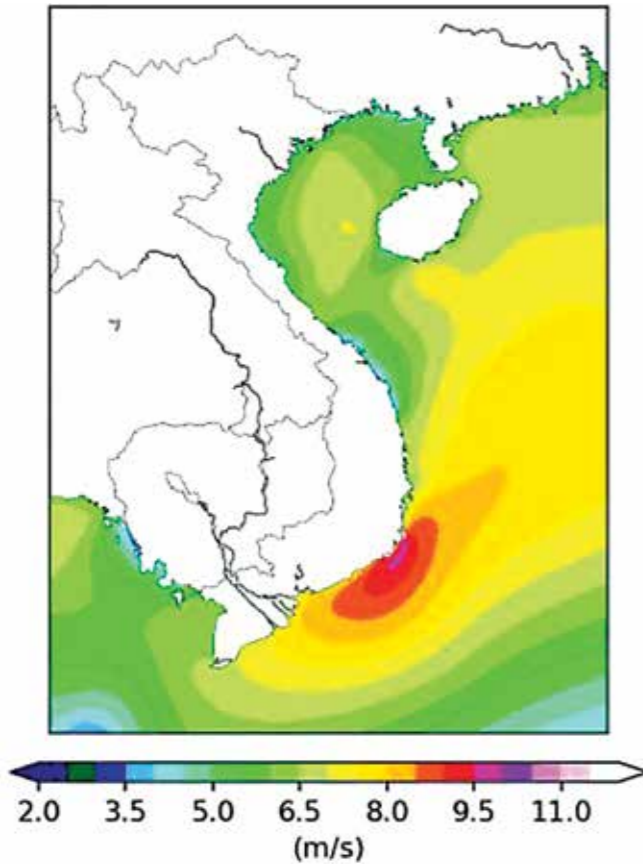
- Xây dựng, cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chính sách giá mua điện, đấu nối lưới điện quốc gia, chính sách thuê mặt biển, chính sách thuế cacbon của quốc gia.

- Cần có chương trình nghiên cứu khoa học về ĐGNK, đào tạo nhân lực và chuyển giao công nghệ.

- Đề án tích hợp phát triển kinh tế biển dựa vào ĐGNK; Đề án chuỗi cung ứng dịch vụ, công nghiệp hỗ trợ và nhân lực phục vụ năng lượng gió biển.

- Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách đặc thù cho các dự án điện gió có công suất lớn (3,4 GW) như Thanglong wind ngoài khơi biển tỉnh Bình Thuận.

- Tăng cường hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học, thử nghiệm công nghệ điện tái tạo biển mới, đồng thời, tích hợp các ngành kinh tế biển và năng lượng tái tạo biển, tham gia thành viên các Tổ chức quốc tế về ĐGNK, năng lượng đại dương.



Bản đồ phân bố tốc độ gió trung bình 2006-2015 (Dữ Liệu Toán, Đoàn Quang Văn)

Về Nghi Tâm tìm bóng thi nhân

Trong tiết nắng xuân, người ta muốn ào ra đường cùng nắng đi tìm thời gian đã mất. Và "lối xưa xe ngựa hồn thu thảo" đưa tôi về làng Nghi Tâm nằm trên đồi đất phía Đông Hồ Tây. Tôi đi trong nhạc điệu buồn se sắt mà sang trọng của bài thơ "Thăng Long hoài cổ" (một trong sáu bài thơ nổi tiếng của Bà huyện Thanh Quan).

NHÀ VĂN MAI THỤC

Nghi Tâm vẫn còn đây, đẹp một vẻ đẹp thiên nhiên khoáng đạt. Dù "lối xưa xe ngựa" hàng trăm năm trước không còn, nhưng nước Hồ Tây thì vẫn còn "cau mặt mây tang thương". Tôi lách qua con đường nhỏ đi tìm bóng Bà huyện Thanh Quan. Nhưng nơi đây những nhà cao tầng chen cả mặt hồ, chen cây, chen

hoa, xóa dần di tích của một làng hoa cổ đô. Và còn đâu dấu vết của thi nhân? Tôi hỏi bà Hai Ninh, người gốc Nghi Tâm, người trồng cây cảnh nổi tiếng của làng, thì chỉ được nghe tiếng thở xót xa:

- Mộ của bà trước đây đặt ở mộ đất sát Hồ Tây, nhưng bị sạt lở mất tăm tích. Ngôi nhà, mảnh vườn của bà, con cháu cũng không giữ được.



Trở trâu thay, khi chính cái làng Nghi Tàm này, quê hương của Bà huyện Thanh Quan giờ đây không còn một dấu vết nào của bà, ngoài một hòn thơ tạc vào mặt nước, trời mây:

Đá vẫn tro gan cùng tuế nguyệt

Nước còn cau mặt mấy tang thương.

Duy chỉ có đàn chim sầm cầm mãi mãi kể chuyện bà. Chúng vỗ cánh bay cao như chờ theo những ước mơ, khát vọng sống tự do của thi nhân. Bởi vì loài chim sầm cầm quý hiếm này đã từng được bà nâng niu bảo vệ, giữ cho chúng đôi cánh tự do, không bị biến thành vật cúng biếu vua quan. Chuyện kể rằng Bà huyện Thanh Quan theo chồng vào cung đình Huế. Một tiếng bà hay chữ, vua Minh Mệnh phong cho bà chức Cung dung giáo tập, dạy dỗ các cung nhân. Từng sống giữa triều đình các vua nhà Nguyễn, bà hiểu được mặt trái thâm u, đầy trắc ẩn, mưu toan và lọc lừa, chém giết và tranh giành quyền lực của bộ máy “thần kinh” bao bọc vàng son lộng lẫy. Sau khi chồng mất (1847) bà xin từ chức, đem bốn con nhỏ về quê cha đất

tổ ở Nghi Tàm. Thoát khỏi vòng vây ở cung đình ngột ngạt, bà sống lại một cuộc sống dân dã khác hẳn cảnh “vào luồn ra cúi” khi xưa. Bà trở về với tình yêu thiên nhiên, ấm áp tình người bên Hồ Tây mênh mang, hương sen thơm nức, ngắm từng đàn chim sầm cầm thẳng cánh vẫy vùng trên cây, hoa sắc rực rỡ cuộc sống cam chịu, an phận, nín nhịn trước cường quyền là cuộc sống nhục nhã, vô vị. Nhưng bà không phẫn uất, thách đố, vùng vẫy ồn ào liều lĩnh mà bà điềm tĩnh trở về sống với con người thật của mình, thể hiện bản ngã, biết yêu thiên nhiên, yêu nòi giống, yêu văn hóa Thăng Long, có bản lĩnh của kẻ sĩ Bắc Hà. Có lần bà thảo đơn giúp dân Nghi Tàm nổi dậy chống lệ nộp chim sầm cầm cho vui. Triều đình sai lính về truy bức, bà đồng dục tuyên ngôn:

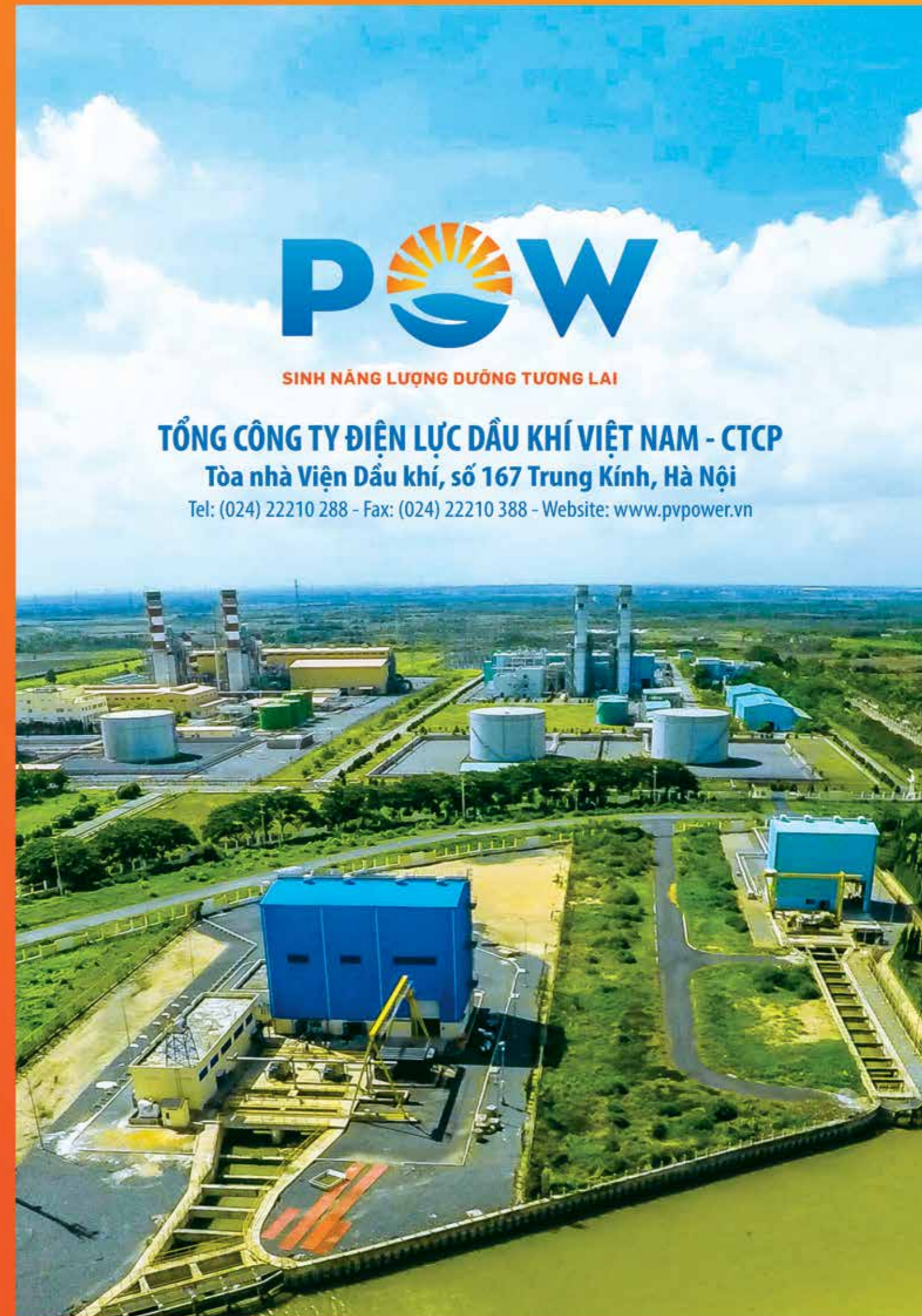
- Ngài cứ thưa với quan trên rằng, xưa ta phải chịu sống cam chịu, nhin nhục là lắm lần. Lúc ấy tưởng như vậy là ta yên thân. Nhưng nay rời bỏ triều đình ta mới hiểu được mọi lẽ, mới tự biết quý trọng phẩm giá của mình.

- Mặc dù Bà huyện Thanh Quan chẳng có đền đài, lăng mộ, nhưng hồn thơ của bà, những câu chuyện về phẩm giá cao quý của bà truyền mãi trong đời, ẩn trong cây, trong hoa, trong màu trời, sắc nước, trong bóng chim sầm cầm làm cho bà sống mãi. Và tình yêu thiên nhiên, yêu con người khát vọng tự do, dũng khí của bà đã thấm đẫm trong tâm hồn người dân Nghi Tàm, dù họ đã từng trải qua mấy “cuộc hí trường”. Ngày nay dân Nghi Tàm không trồng hoa nữa, nhường đất xây nhà, nhưng họ vẫn tận dụng không gian để trồng cây cảnh. Nhiều người nguyện dụng không gian để trồng cây cảnh. Nhiều người nguyện sống mãi với nghề này để “tâm hồn được thanh thản”. Bà Hai Ninh dẫn tôi đi thăm vườn cây cảnh có hàng trăm loại cây của bà và giảng giải cho tôi những cây được uốn ở thế trực, thế huyền, thế siêu, dù ở thế nào thì ở mỗi cây cũng hiện hữu một dáng vẻ riêng độc đáo và vươn thẳng lên bầu trời lồng gió nắng Hồ Tây, thể hiện khát vọng sống và cốt cách của người Nghi Tàm. Tôi lặng ngắm hai cây Sanh đã trên hai trăm năm, được truyền qua bốn đời người, qua nắng lửa, bão dông, bom đạn trong vườn bà Hai Ninh, trong khoảnh khắc tôi như nghe được tiếng gọi của thi nhân:

Dừng chân đứng lại trời, non nước

Một mảnh tình riêng ta với ta.

Tôi bỗng nhận ra tiếng Bà huyện Thanh Quan gần hai thế kỷ trước, giờ đây vẫn còn giá trị thức tỉnh. Người đàn bà tự mình dứt ra khỏi vòng quay hấp dẫn của cường quyền, tự tạc bóng mình hay phẩm giá của mình trước vũ trụ, trong một dáng đứng thẳng, tự tin và kiêu hãnh.



POW

SINH NĂNG LƯỢNG DƯỠNG TƯƠNG LAI

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP

Tòa nhà Viện Dầu khí, số 167 Trung Kính, Hà Nội

Tel: (024) 22210 288 - Fax: (024) 22210 388 - Website: www.pvpower.vn



TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM
FUELLING VALUES TO LIFE

